

**UBND XÃ LÝ NHÂN
TRƯỜNG MẦM NON VĂN LÝ**

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

**Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi
theo hướng lấy trẻ làm trung tâm**

Lĩnh vực/cấp học: Tình cảm – kỹ năng - xã hội /GDMN

Tác giả:

Họ tên: Trương Thị Hồng Nhung

Chức vụ: Giáo viên

Trình độ chuyên môn: ĐHSPGDMN

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Văn Lý

Lý Nhân, tháng.....năm 2026

I. Thông tin chung

1. Tên tác giả

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả)	Chữ ký của tác giả, đồng tác giả
1	Trương Thị Hồng Nhung	20-10-1996	ĐHSP	Giáo viên	MN Văn Lý	0978214351	100%	

Tên sáng kiến: Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

2. Lĩnh vực áp dụng: Lĩnh vực phát triển tình cảm - kỹ năng - xã hội

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 10/09/2025

II. Phần mở đầu

1. Lí do lựa chọn sáng kiến

Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang trên đà đổi mới và hội nhập mạnh mẽ về kinh tế, văn hóa, khoa học – công nghệ và giáo dục. Sự phát triển của xã hội đã tạo ra nhiều điều kiện thuận lợi cho con người nâng cao chất lượng cuộc sống, tiếp cận với tri thức hiện đại và các phương tiện thông tin đa dạng. Tuy nhiên, bên cạnh những tác động tích cực đó cũng xuất hiện không ít mặt trái ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ nhỏ. Trẻ em ngày nay dễ bị tác động bởi môi trường sống, thói quen sinh hoạt, cách ứng xử của người lớn, sự phát triển của công nghệ cũng như những biến đổi trong đời sống xã hội.

Ở lứa tuổi mầm non, đặc biệt là trẻ 4–5 tuổi, đây là giai đoạn quan trọng để hình thành những nền tảng đầu tiên về nhân cách, hành vi và kỹ năng sống. Những kỹ năng đơn giản như chào hỏi lễ phép, biết tự phục vụ, biết hợp tác với bạn bè, biết chia sẻ, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân hay biết tự bảo vệ bản thân trước các tình huống nguy hiểm... đều có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Nếu trẻ được rèn luyện kỹ năng sống từ sớm, trẻ sẽ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, biết ứng xử phù hợp với mọi người xung quanh và có khả năng thích nghi tốt với môi trường sống. Ngược lại, nếu thiếu kỹ năng sống, trẻ dễ trở nên thụ động, phụ thuộc vào người lớn, thiếu tự tin và gặp khó khăn khi tham gia các hoạt động tập thể.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non không chỉ giúp trẻ hình thành những thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày mà còn góp phần phát triển trí tuệ,

tình cảm, thể chất và các mối quan hệ xã hội. Đây chính là nền tảng để trẻ phát triển hài hòa cả về nhận thức lẫn nhân cách, giúp trẻ biết yêu thương, chia sẻ, đoàn kết và có ý thức trách nhiệm với bản thân cũng như cộng đồng. Vì vậy, việc rèn kỹ năng sống cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non đang trở thành một nhiệm vụ quan trọng và cần thiết trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ hiện nay.

Là một giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp mẫu giáo 4 tuổi gồm 30 trẻ, trong đó có 15 trẻ nam và 15 trẻ nữ, tôi nhận thấy mỗi trẻ đều có đặc điểm tâm sinh lý, khả năng nhận thức và kỹ năng khác nhau. Qua quá trình chăm sóc, giáo dục và theo dõi trẻ hằng ngày, tôi nhận thấy kỹ năng sống của nhiều trẻ còn hạn chế. Một số trẻ đến lớp chưa có thói quen chào hỏi lễ phép với cô giáo, người lớn và bạn bè; nhiều trẻ còn rụt rè, chưa mạnh dạn giao tiếp, chưa biết thể hiện nhu cầu và cảm xúc của bản thân. Trong các hoạt động hằng ngày, vẫn còn trẻ chưa biết tự cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, chưa biết tự xúc ăn, rửa tay đúng quy trình hoặc còn phụ thuộc nhiều vào cô giáo và cha mẹ.

Bên cạnh đó một số trẻ còn nóng nảy, chưa biết kiềm chế cảm xúc, khi xảy ra mâu thuẫn thường khóc hoặc phản ứng theo cảm tính. Ngoài ra, do điều kiện sống hiện nay, nhiều phụ huynh vì quá yêu thương con nên thường làm thay trẻ trong mọi hoạt động như mặc quần áo, chuẩn bị đồ dùng, xúc ăn, vệ sinh cá nhân... Điều này vô tình khiến trẻ thiếu tính tự lập và chưa có nhiều cơ hội được rèn luyện kỹ năng trong cuộc sống hằng ngày.

Thực tế đó khiến tôi luôn trăn trở và suy nghĩ: Làm thế nào để trẻ mạnh dạn hơn, tự tin hơn, biết tự phục vụ bản thân, biết yêu thương và hòa đồng với mọi người? Làm thế nào để việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trở nên nhẹ nhàng, tự nhiên nhưng mang lại hiệu quả thiết thực? Từ những suy nghĩ đó, tôi nhận thấy bản thân cần tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, lựa chọn những biện pháp phù hợp với đặc điểm của trẻ độ tuổi 4 – 5 tuổi để giúp trẻ hình thành các kỹ năng cần thiết ngay từ những hoạt động gần gũi trong cuộc sống.

Xuất phát từ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, cùng với thực tế tại lớp mình phụ trách, tôi đã mạnh dạn lựa chọn và nghiên cứu đề tài: “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” nhằm góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non hiện nay.

2. Bối cảnh lựa chọn sáng kiến

*** Không gian nghiên cứu**

Đề tài được nghiên cứu và áp dụng tại lớp mẫu giáo 4 tuổi của Trường Mầm non Văn Lý. Lớp có tổng số 30 trẻ, gồm 15 trẻ nam và 15 trẻ nữ. Trẻ trong lớp có độ tuổi đồng đều nhưng khả năng nhận thức, tính cách và kỹ năng sống còn có nhiều khác biệt. Một số trẻ mạnh dạn, nhanh nhẹn nhưng cũng có nhiều trẻ nhút nhát, thiếu tự tin hoặc phụ thuộc vào người lớn.

Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thực hiện xuyên suốt trong chế độ sinh hoạt hằng ngày của trẻ như: hoạt động học, hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, giờ ăn, giờ ngủ và các hoạt động trải nghiệm thực tế. Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ được lồng ghép linh hoạt, phù hợp với nội dung chương trình giáo dục mầm non và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi.

*** Thời gian nghiên cứu**

Đề tài được thực hiện trong năm học 2025 – 2026. Trong suốt quá trình nghiên cứu, tôi đã tiến hành quan sát, theo dõi, đánh giá mức độ hình thành kỹ năng sống của trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày để lựa chọn và áp dụng những biện pháp phù hợp, hiệu quả.

*** Thực trạng của vấn đề nghiên cứu**

Qua thực tế giảng dạy và chăm sóc trẻ tại lớp, tôi nhận thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tuy đã được quan tâm nhưng hiệu quả chưa đồng đều. Nhiều trẻ còn thiếu các kỹ năng cơ bản cần thiết phù hợp với độ tuổi như:

- + Chưa biết chào hỏi lễ phép khi đến lớp và khi ra về.
- + Một số trẻ chưa mạnh dạn giao tiếp, còn rụt rè khi tham gia hoạt động tập thể.
- + Kỹ năng tự phục vụ của trẻ còn hạn chế như: cất ba lô, đi giày dép đúng nơi quy định, rửa tay đúng cách, tự xúc ăn...
- + Một số trẻ chưa biết chia sẻ, hợp tác với bạn trong khi chơi.
- + Khi gặp tình huống mâu thuẫn, trẻ thường khóc, mách cô hoặc phản ứng nóng nảy.
- + Khả năng tự bảo vệ bản thân trước các tình huống nguy hiểm còn hạn chế.

Bên cạnh đó, số lượng trẻ nam trong lớp nhiều nên trẻ khá hiếu động, đôi khi chưa tập trung và dễ xảy ra tranh giành đồ chơi trong các hoạt động nhóm. Điều này đòi hỏi giáo viên cần có phương pháp tổ chức phù hợp để vừa tạo hứng thú cho trẻ, vừa giúp trẻ hình thành nề nếp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực.

Ngoài ra, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ đôi khi còn chưa thường xuyên. Bên cạnh đó một số cha mẹ trẻ còn có tâm lý bao bọc con quá mức, chưa mạnh dạn giao việc cho trẻ tự làm nên kỹ năng tự lập của trẻ chưa được hình thành rõ nét.

Về phía giáo viên, trong quá trình tổ chức các hoạt động đôi khi còn chú trọng nhiều đến việc cung cấp kiến thức mà chưa khai thác triệt để các tình huống thực tế để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Hình thức tổ chức hoạt động có lúc còn đơn điệu, chưa tạo được nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, thực hành và xử lý tình huống thực tế.

Từ những thực trạng trên, tôi nhận thấy việc nghiên cứu và áp dụng các biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm là vô cùng cần thiết. Việc giáo dục kỹ năng sống không chỉ giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tự phục vụ mà còn góp phần phát triển toàn diện về thể chất, nhận

thức, tình cảm và kỹ năng xã hội. Đồng thời, đây cũng là hành trang quan trọng giúp trẻ sẵn sàng bước vào các giai đoạn học tập tiếp theo.

Chính vì vậy, tôi đã lựa chọn đề tài: “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm tâm” để nghiên cứu và áp dụng trong thực tế giảng dạy của bản thân nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp mình phụ trách.

III. Phần nội dung

1. Mô tả giải pháp đã biết

**** Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi***

Trong những năm gần đây, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non ngày càng được quan tâm và được xác định là một trong những nội dung quan trọng trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ. Đối với trẻ 4–5 tuổi, việc hình thành các kỹ năng cơ bản như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng tự bảo vệ bản thân và kỹ năng ứng xử phù hợp là nền tảng giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần.

Tại Trường Mầm non Văn Lý, giáo viên đã tích cực triển khai nhiều hình thức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động học tập và sinh hoạt hằng ngày. Tuy nhiên, qua thực tế giảng dạy tại lớp mẫu giáo 4–5 tuổi với số trẻ là 30 trẻ, tôi nhận thấy việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vẫn còn một số hạn chế nhất định, hiệu quả chưa thật sự đồng đều giữa các trẻ.

Hiện nay, giáo viên mầm non thường áp dụng một số giải pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như sau:

+ Giải pháp thứ nhất: Rèn kỹ năng cho trẻ thông qua các hoạt động học có chủ đích

Trong các hoạt động học, giáo viên đã lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng chủ đề và lĩnh vực phát triển. Ví dụ: thông qua hoạt động khám phá, trẻ được giáo dục kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân; thông qua hoạt động văn học, trẻ được học cách lễ phép, biết quan tâm và chia sẻ với mọi người; thông qua hoạt động tạo hình hoặc âm nhạc, trẻ được rèn tính kiên trì, mạnh dạn và tự tin khi tham gia hoạt động tập thể.

Bên cạnh đó, giáo viên cũng bước đầu chú ý rèn cho trẻ một số kỹ năng cơ bản như: chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn – xin lỗi, biết giữ gìn đồ dùng cá nhân và biết hợp tác cùng bạn trong khi học tập, vui chơi.

**** Ưu điểm:***

+ Giáo viên dễ lồng ghép nội dung kỹ năng sống vào các hoạt động học phù hợp với chủ đề.

+ Trẻ bước đầu hình thành các kỹ năng cơ bản như chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, hợp tác với bạn.

+ Giúp trẻ được tiếp cận kỹ năng sống một cách nhẹ nhàng thông qua thơ, truyện, trò chơi, bài hát.

*** Nhược điểm:**

+ Một số nội dung còn mang tính lý thuyết, trẻ ít được thực hành trực tiếp.

+ Trẻ dễ quên nếu không được rèn luyện thường xuyên trong thực tế.

+ Hình thức tổ chức đôi khi còn đơn điệu, chưa thu hút hết trẻ tham gia tích cực.

+ Giải pháp thứ hai: Giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động sinh hoạt hằng ngày

Giáo viên đã tận dụng các thời điểm trong ngày như: giờ đón trẻ, giờ ăn, giờ ngủ, hoạt động vệ sinh, hoạt động ngoài trời... để hướng dẫn trẻ thực hiện các kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sinh hoạt cá nhân.

Trẻ được hướng dẫn tự cất ba lô, giày dép đúng nơi quy định; biết rửa tay đúng quy trình trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; biết tự xúc ăn, lau miệng, cất dọn đồ dùng sau khi sử dụng. Ngoài ra, giáo viên còn thường xuyên nhắc nhở trẻ biết giữ gìn vệ sinh lớp học, biết bỏ rác đúng nơi quy định và thực hiện một số hành vi văn minh trong sinh hoạt hằng ngày.

Đây là phương pháp giáo dục gần gũi, thiết thực và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non vì trẻ được học thông qua các hoạt động thực tế diễn ra mỗi ngày.

*** Ưu điểm:**

+ Nội dung gần gũi, gắn với cuộc sống thực tế của trẻ.

+ Trẻ được rèn luyện kỹ năng thường xuyên trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, vui chơi.

+ Giúp trẻ hình thành kỹ năng tự phục vụ và tính tự lập.

*** Nhược điểm:**

+ Giáo viên khó quan tâm sát sao từng trẻ khi sĩ số lớp đông.

+ Một số trẻ còn phụ thuộc vào người lớn, chưa tự giác thực hiện nhiệm vụ.

+ Việc rèn kỹ năng đôi khi chưa liên tục và thiếu chiều sâu.

+ Giải pháp thứ ba: Sử dụng trò chơi và tình huống giả định để giáo dục kỹ năng sống

Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên đã sử dụng một số trò chơi, câu chuyện và tình huống giả định nhằm giúp trẻ hình thành kỹ năng giao tiếp và ứng xử phù hợp.

Thông qua các trò chơi đóng vai như: bác sĩ, bán hàng, gia đình, cô giáo..., trẻ được thực hành giao tiếp, biết thể hiện cảm xúc, biết chia sẻ và hợp tác với bạn. Giáo viên cũng xây dựng một số tình huống gần gũi như: khi bị lạc đường, khi có người lạ cho quà hoặc khi xảy ra tranh giành đồ chơi để hướng dẫn trẻ cách xử lý phù hợp.

Các hoạt động này bước đầu tạo được hứng thú cho trẻ, giúp trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp và biết vận dụng một số kỹ năng vào cuộc sống hằng ngày.

*** Ưu điểm:**

- + Tạo hứng thú, giúp trẻ mạnh dạn và tích cực tham gia hoạt động.
- + Trẻ được thực hành giao tiếp, hợp tác và xử lý tình huống gần gũi.
- + Phù hợp với đặc điểm “học bằng chơi” của trẻ mầm non.

*** Nhược điểm:**

- + Một số tình huống còn đơn giản, chưa sát thực tế cuộc sống.
- + Hoạt động đôi khi lặp lại nên trẻ dễ nhàm chán.
- + Những trẻ nhút nhát còn ít tham gia vào các vai chơi.

+ Giải pháp thứ tư: Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc giáo dục và rèn luyện kỹ năng cho trẻ

Nhà trường và giáo viên đã bước đầu phối hợp với cha mẹ nhằm thống nhất cách giáo dục và rèn kỹ năng cho trẻ tại gia đình. Giáo viên thường trao đổi với cha mẹ trẻ thông qua giờ đón – trả trẻ, nhóm lớp hoặc các buổi họp phụ huynh để hướng dẫn cha mẹ trẻ cách rèn luyện kỹ năng cho trẻ tại nhà.

Một số cha mẹ trẻ đã quan tâm, tạo điều kiện để trẻ được tự phục vụ và tham gia các công việc phù hợp với lứa tuổi như: tự mặc quần áo, cất đồ chơi, phụ giúp việc nhỏ trong gia đình.

*** Ưu điểm:**

- + Giúp thống nhất cách giáo dục giữa gia đình và nhà trường.
- + Trẻ được rèn luyện kỹ năng thường xuyên ở cả lớp và ở nhà.
- + Một số phụ huynh đã tích cực phối hợp cùng giáo viên.

*** Nhược điểm:**

- + Sự phối hợp giữa các gia đình chưa đồng đều.
- + Một số phụ huynh còn nuông chiều, làm thay trẻ.
- + Cha mẹ trẻ bận rộn nên chưa có nhiều thời gian rèn kỹ năng cho con.

*** Nguyên nhân dẫn đến tình hình đó:**

Việc rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ là một hành trình dài hơi, nhưng thực tế hiện nay, nhiều giải pháp vẫn chưa mang lại hiệu quả như mong đợi. Điều này không thường đến từ một nguyên nhân duy nhất mà là sự cộng hưởng của nhiều yếu tố từ gia đình, nhà trường và xã hội. Dưới đây là những nguyên nhân cốt lõi khiến các giải pháp này thường "vấp" phải rào cản:

- Về phía nhà trường:

+ Môi trường giáo dục kỹ năng sống chưa thật sự đa dạng, chưa tạo được nhiều tình huống thực tế để trẻ được trải nghiệm, xử lý và hình thành thói quen.

+ Hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở một số thời điểm còn đơn điệu, chưa phong phú nên chưa thu hút được tất cả trẻ tham gia tích cực.

+ Việc phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong rèn kỹ năng sống cho trẻ đôi khi chưa thường xuyên và chưa đồng bộ.

- Về phía giáo viên:

+ Việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ đôi khi còn thiên về nhắc nhở bằng lời nói, chưa tạo được nhiều cơ hội để trẻ được trực tiếp trải nghiệm trực tiếp và thực hành thường xuyên.

+ Giáo viên đôi khi chưa chú ý nhiều đến việc cá nhân hóa nội dung và hình thức rèn kỹ năng cho từng đối tượng trẻ.

- Về phía cha mẹ trẻ:

+ Một số phụ huynh còn bao bọc, làm thay trẻ nên trẻ thiếu tính tự lập và chưa có ý thức tự giác trong sinh hoạt hằng ngày.

+ Việc phối hợp với giáo viên trong rèn kỹ năng sống cho trẻ đôi khi chưa thường xuyên, chưa thống nhất về cách giáo dục.

- Về phía trẻ:

+ Khả năng nhận thức và mức độ hình thành kỹ năng của trẻ trong lớp không đồng đều.

+ Một số trẻ còn nhút nhát, thiếu tự tin, ngại tham gia hoạt động tập thể hoặc còn phụ thuộc vào người lớn.

Bảng khảo sát trước khi áp dụng giải pháp:

- Số trẻ tham gia khảo sát: 30 trẻ
- Thời gian khảo sát: tháng 9/2025

TT	Nội dung khảo sát	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỷ lệ (%)	Số trẻ	Tỷ lệ (%)
1	Trẻ hứng thú hơn trong các hoạt động rèn kỹ năng sống.	15	50%	15	50%
2	Trẻ ghi nhớ nhanh và thực hiện đúng các thao tác kỹ năng.	13	43%	17	57%
3	Khả năng tập trung và quan sát của trẻ được nâng cao.	12	40%	18	60%
4	Trẻ mạnh dạn, chủ động hơn trong việc thực hành kỹ năng.	14	46%	16	54%

Qua bảng khảo sát trên tôi thấy các kỹ năng của trẻ lớp tôi còn chưa cao, nên tôi đã nghiên cứu, tìm tòi và đưa ra một số biện pháp ứng dụng phương pháp “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” nhằm giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động và hình thành những kỹ năng sống cần thiết và phù hợp với độ tuổi như sau:

2. Nội dung các giải pháp mới; tính mới, tính sáng tạo; hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

- Giải pháp 1: Lập kế hoạch rèn kỹ năng cho trẻ theo tháng và theo năm học

*** Mục đích:**

Đối với trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, việc rèn kỹ năng sống cần được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hệ thống thì mới giúp trẻ hình thành thói quen bền vững. Nếu giáo viên rèn kỹ năng một cách ngẫu nhiên, không có kế hoạch cụ thể thì trẻ dễ quên, việc giáo dục thiếu tính đồng bộ và khó đạt hiệu quả cao. Vì vậy, ngay từ đầu năm học, tôi đã xây dựng kế hoạch rèn kỹ năng cho trẻ theo từng tháng, từng giai đoạn phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và khả năng của trẻ trong lớp.

Thông qua việc lập kế hoạch cụ thể, giáo viên chủ động hơn trong việc lựa chọn nội dung kỹ năng cần rèn, sắp xếp theo mức độ từ dễ đến khó, phù hợp với từng thời điểm trong năm học. Đồng thời giúp việc giáo dục kỹ năng sống được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm và tránh chồng chéo giữa các hoạt động.

Giải pháp này còn giúp trẻ được rèn luyện kỹ năng theo từng bước nhỏ, lặp đi lặp lại trong nhiều hoạt động khác nhau để hình thành thói quen tự nhiên. Bên cạnh đó, giáo viên dễ theo dõi sự tiến bộ của từng trẻ để điều chỉnh biện pháp giáo dục phù hợp hơn.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Ngay từ đầu năm học, tôi tiến hành khảo sát thực tế kỹ năng của trẻ trong lớp thông qua các hoạt động hằng ngày như: giờ đón trẻ, giờ ăn, giờ chơi, hoạt động học và giao tiếp với cô, với bạn. Qua quan sát, tôi nhận thấy kỹ năng của trẻ chưa đồng đều: một số trẻ mạnh dạn, tự lập nhưng cũng có trẻ còn phụ thuộc vào người lớn, chưa biết tự phục vụ hoặc còn rụt rè trong giao tiếp.

Sau khi nắm được tình hình thực tế của lớp, số lượng và độ tuổi, nhận thức phù hợp của trẻ, tôi xây dựng kế hoạch rèn kỹ năng cho trẻ theo từng tháng, đảm bảo phù hợp với chủ đề giáo dục và khả năng thực hiện của trẻ.

Ví dụ:

- * Tháng 9 – 10: Tập trung rèn trẻ kỹ năng nề nếp đầu năm như:
- * Biết chào hỏi lễ phép.
- * Tự cất ba lô, giày dép đúng nơi quy định.
- * Biết xếp hàng, ngồi đúng vị trí.
- * Làm quen với các quy định của lớp.

Trong thời gian này, tôi đặc biệt chú ý hướng dẫn từng thao tác nhỏ vì nhiều trẻ đầu năm còn bỡ ngỡ. Bạn Linh thường chờ cô cất đồ giúp nên tôi kiên trì hướng dẫn trẻ tự treo ba lô theo ký hiệu cá nhân. Sau vài tuần, trẻ đã chủ động thực hiện mà không cần nhắc nhở.

- * Tháng 11 – 12: Rèn kỹ năng tự phục vụ và vệ sinh cá nhân:
- * Rửa tay đúng quy trình.
- * Tự xúc ăn.

- * TỰ lau mặt, cất khăn.

- * Biết giữ gìn vệ sinh lớp học.

Ví dụ: Bạn Phúc trước đây còn làm rơi thức ăn trong giờ ăn, tôi thường xuyên động viên trẻ tự xúc từng thìa nhỏ và khen khi trẻ cố gắng. Sau một thời gian, trẻ đã ăn gọn gàng và tự tin hơn.

- * Tháng 1 – 2: Rèn kỹ năng giao tiếp và hợp tác:

- * Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi.

- * Biết chia sẻ đồ chơi với bạn.

- * Biết phối hợp trong hoạt động nhóm.

Trong các trò chơi đóng vai, tôi tạo nhiều tình huống để trẻ thực hành giao tiếp. Bạn Khang trước đây còn ít nói nhưng dần mạnh dạn hơn khi tham gia trò chơi bán hàng cùng các bạn.

- * Tháng 3 – 4: Rèn kỹ năng bảo vệ bản thân và xử lý tình huống đơn giản:

- * Không đi theo người lạ.

- * Biết tránh xa vật nguy hiểm.

- * Biết nhờ cô giúp đỡ khi gặp khó khăn.

Tôi thường lồng ghép nội dung này qua tranh ảnh, tình huống thực tế và trò chơi để trẻ dễ tiếp thu.

- * Tháng 5: Ôn luyện và củng cố toàn bộ các kỹ năng đã học thông qua hoạt động trải nghiệm, trò chơi thi đua và nêu gương cuối năm.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tôi luôn linh hoạt điều chỉnh nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế của lớp. Đối với những kỹ năng trẻ còn hạn chế, tôi tăng cường cho trẻ thực hành nhiều hơn trong các hoạt động hằng ngày.

Bên cạnh đó, tôi còn theo dõi sự tiến bộ của từng trẻ thông qua bảng đánh giá kỹ năng theo tháng để kịp thời động viên và có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

* **Kết quả đạt được**

Sau khi thực hiện giải pháp lập kế hoạch rèn kỹ năng theo tháng và theo năm học, tôi nhận thấy việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ được thực hiện khoa học, đồng bộ và hiệu quả hơn.

Trẻ được rèn luyện kỹ năng thường xuyên nên có sự tiến bộ rõ rệt qua từng giai đoạn. Nhiều trẻ đã hình thành được thói quen tự phục vụ, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, mạnh dạn giao tiếp và tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

Giáo viên chủ động hơn trong việc tổ chức hoạt động, tránh bỏ sót nội dung kỹ năng cần rèn. Đồng thời dễ theo dõi sự phát triển của từng trẻ để có hướng hỗ trợ phù hợp.

Thông qua giải pháp này, tôi nhận thấy rằng việc lập kế hoạch cụ thể ngay từ đầu năm học có vai trò rất quan trọng trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non. Khi các kỹ năng được rèn luyện có hệ thống, phù hợp với từng giai đoạn phát triển, trẻ sẽ tiếp thu tự nhiên và hình thành thói quen bền vững hơn.

Bảng kế hoạch cụ thể trong năm

Tháng	Nội dung kỹ năng trọng tâm	Hoạt động rèn kỹ năng
Tháng 9	Rèn nề nếp đầu năm, kỹ năng chào hỏi	Tự cất ba lô, giày dép; chào cô, chào bố mẹ; xếp hàng; ngồi đúng vị trí
Tháng 10	Kỹ năng tự phục vụ đơn giản	Tự lấy – cất đồ dùng; tự xúc ăn; lau miệng; giữ gìn đồ dùng cá nhân
Tháng 11	Kỹ năng vệ sinh cá nhân	Rửa tay đúng quy trình; lau mặt; bỏ rác đúng nơi quy định; giữ vệ sinh lớp học
Tháng 12	Kỹ năng giao tiếp lễ phép	Nói lời cảm ơn, xin lỗi; biết mời cô, mời bạn; giao tiếp lịch sự khi chơi
Tháng 1	Kỹ năng hợp tác và chia sẻ	Chơi theo nhóm; biết nhường nhịn; giúp đỡ bạn; phối hợp trong hoạt động tập thể
Tháng 2	Kỹ năng tự lập	Tự mặc – cởi quần áo; gấp chăn gối; tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân
Tháng 3	Kỹ năng bảo vệ bản thân	Không đi theo người lạ; tránh vật nguy hiểm; biết nhờ người lớn giúp đỡ
Tháng 4	Kỹ năng bảo vệ môi trường	Chăm sóc cây xanh; tiết kiệm nước; phân loại rác; giữ gìn lớp học sạch đẹp
Tháng 5	Ôn luyện và củng cố kỹ năng	Thực hành tổng hợp các kỹ năng qua trò chơi, hoạt động trải nghiệm và thi đua cuối năm

- Giải pháp 2: Xây dựng môi trường trong lớp học để rèn kỹ năng cho trẻ

*** Mục đích**

Đối với trẻ 4–5 tuổi, môi trường lớp học có ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành thói quen và kỹ năng sống cho trẻ. Ở lứa tuổi này, trẻ thường học thông qua quan sát, bắt chước và được trực tiếp trải nghiệm trong các hoạt động hằng ngày. Vì vậy, tôi nhận thấy nếu môi trường lớp học được sắp xếp phù hợp, gần gũi và tạo nhiều cơ hội cho trẻ thực hành thì trẻ sẽ mạnh dạn, tự giác hơn trong sinh hoạt.

Ngay từ đầu năm học, qua quá trình theo dõi trẻ trong lớp, tôi nhận thấy nhiều trẻ còn phụ thuộc vào cô giáo và người lớn. Một số trẻ như Tùng, Phúc thường để ba lô chưa đúng vị trí; bạn Khang còn chờ cô lấy khăn giúp; còn Quang tuy nhanh nhẹn nhưng đôi khi cất đồ còn vội vàng, chưa gọn gàng. Từ thực tế đó, tôi đã xây dựng môi trường lớp học theo hướng tạo điều kiện để trẻ được tự thực hiện các kỹ năng phù hợp với khả năng của mình trong mọi hoạt động hằng ngày.

Thông qua môi trường lớp học thân thiện, gần gũi và có tính thực hành, trẻ dần hình thành thói quen tự phục vụ, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, biết hợp tác cùng bạn và có ý thức hơn trong các hoạt động tập thể.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Ngay từ đầu năm học, tôi đã khảo sát đặc điểm, khả năng và thói quen của trẻ trong lớp, để xây dựng môi trường giáo dục phù hợp, đảm bảo tính “lấy trẻ

làm trung tâm”. Tôi sắp xếp lại không gian lớp học theo hướng “thuận tiện để trẻ tự thực hiện”. Tôi xây dựng môi trường lớp học theo hướng “mở”, các góc hoạt động được bố trí rõ ràng, khoa học, vừa tầm với của trẻ giúp trẻ dễ quan sát và dễ thực hiện: Trẻ được lấy, cất, thực hành và trải nghiệm.

- Góc phân vai – Rèn kỹ năng giao tiếp và ứng xử xã hội

Góc phân vai được tôi xây dựng với nhiều chủ đề gần gũi như: gia đình, bán hàng, bác sĩ, lớp học... nhằm giúp trẻ được trải nghiệm các tình huống trong cuộc sống hàng ngày.

Khi trẻ chơi đóng vai chủ đề gia đình:

Trẻ được đóng vai bố, mẹ, con. Trẻ biết nấu ăn giả vờ, chăm sóc em bé, dọn dẹp nhà cửa và giao tiếp với nhau bằng lời nói lịch sự như: “Con mời mẹ ăn cơm”, “Con cảm ơn mẹ”, “Con xin lỗi mẹ”.

- Chơi bán hàng:

Khi cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi bán hàng, trẻ biết đóng vai người bán hàng và người mua hàng. Trẻ thực hành kỹ năng giao tiếp như: chào hỏi, hỏi giá, trả tiền, cảm ơn. Qua đó giúp trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp và biết sử dụng lời nói phù hợp trong tình huống thực tế.

Trẻ biết đóng vai bác sĩ, y tá và bệnh nhân khi tham gia chơi trò chơi bác sĩ. Trẻ được thực hành kỹ năng quan tâm, chăm sóc người khác như: hỏi thăm sức khỏe, đo nhiệt độ, dặn dò uống thuốc. Từ đó hình thành cho trẻ lòng nhân ái và sự quan tâm đến người xung quanh.



Hình ảnh 1: Trẻ đóng vai mẹ đút sữa cho em bé.

- Góc kỹ năng sống – Rèn kỹ năng tự phục vụ

Đây là góc tôi đặc biệt chú trọng, được thiết kế với nhiều đồ dùng trực quan để trẻ thực hành các kỹ năng hằng ngày như:

+ Kỹ năng tết tóc:

Trong góc này tôi chuẩn bị búp bê, dây tóc giả để trẻ được thực hành tết tóc. Tôi hướng dẫn từng bước: Chia lọn tóc, tết đều tay. Ban đầu trẻ còn lúng túng nhưng sau nhiều lần thực hành, trẻ đã khéo léo hơn, đặc biệt là các bạn nữ rất hứng thú khi tham gia hoạt động.

+ Kỹ năng đánh răng:

Tôi bố trí mô hình răng, bàn chải và hướng dẫn trẻ thực hành theo quy trình: chải mặt ngoài – mặt trong – mặt nhai – súc miệng. Trẻ được luyện tập thường xuyên giúp hình thành thói quen vệ sinh răng miệng đúng cách.

+ Kỹ năng xỏ dây giày:

Tôi làm bảng xỏ dây giày bằng bìa cứng để trẻ luyện tập. Trẻ được thực hành buộc dây, xỏ dây theo hình mẫu. Ban đầu một số trẻ như Phúc và Tùng còn chậm, nhưng sau khi luyện tập nhiều lần đã tiến bộ rõ rệt.

+ Kỹ năng cài cúc áo, kéo khóa:

Tôi chuẩn bị áo mẫu để trẻ thực hành cài cúc, kéo khóa. Trẻ được cô hướng dẫn từng thao tác nhỏ giúp tăng khả năng tự phục vụ.





Hình ảnh 2: Góc kỹ năng cho trẻ thực hành

- Bên cạnh đó tôi còn rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động sau:

Tại khu vực để đồ dùng cá nhân, tôi chia vị trí riêng cho từng trẻ bằng ký hiệu quen thuộc như: hình ô tô, bông hoa, con cá, mặt trời... để trẻ dễ nhận biết. Ba lô, khăn mặt và giày dép được bố trí ở độ cao vừa tầm để trẻ tự thao tác.



Hình ảnh 2: Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ

Trong những ngày đầu, bạn Tùng thường treo ba lô sai vị trí và để dép chưa ngay ngắn. Thay vì làm giúp, tôi nhẹ nhàng cầm tay hướng dẫn trẻ từng bước rồi nhắc:
+ “Con nhìn lại ký hiệu của mình nhé, đôi dép quay ra ngoài sẽ dễ lấy hơn đây.”

Sau khoảng hai tuần thực hiện thường xuyên, Tùng đã tự nhớ vị trí đồ dùng của mình và còn biết nhắc bạn bên cạnh xếp dép gọn gàng.

Để trẻ hứng thú hơn, tôi tổ chức những hình thức động viên nhẹ nhàng như:

+ “Đôi dép ngay ngắn”

+ “Bạn tự phục vụ khéo léo”

+ “Ai cất ba lô nhanh và gọn nhất”

+ Mỗi cuối ngày, tôi nhận xét ngắn gọn trước lớp, khen ngợi, khích lệ để trẻ có thêm động lực cố gắng.

- Tại khu vực vệ sinh cá nhân của trẻ, tôi cũng chú trọng tạo môi trường cho trẻ dễ hoạt động:

Tại khu vực rửa tay, tôi dán tranh minh họa từng bước rửa tay với hình ảnh đơn giản, màu sắc rõ ràng để trẻ dễ ghi nhớ. Tôi treo bánh xà phòng, khăn lau tay phù hợp tầm với giúp trẻ dễ thao tác và thực hiện kỹ năng vệ sinh cá nhân. Tôi không chỉ nhắc bằng lời mà thường trực tiếp làm cùng trẻ trong thời gian đầu.

- Tạo môi trường mở để trẻ được trải nghiệm.

Trong lớp, tôi bố trí thêm các bảng nhỏ như:

+ “Bé giúp cô”

+ “Việc tốt hôm nay”

+ “Bé chăm ngoan”

Và ngay từ đầu năm khi thấy các con còn khó khăn trong thao tác lấy và cất đồ dùng, đồ chơi, tôi đã bố trí lại các góc cho trẻ phù hợp và thuận tiện với độ tuổi và nhận thức của trẻ, giúp trẻ dễ dàng hơn trong thao tác lấy và cất đồ dùng khi hoạt động ở các góc từ đó trẻ đã hứng thú hơn khi chơi các trò chơi và biết cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định. Mỗi khi trẻ có hành động tích cực như biết cất dọn đồ dùng đồ chơi, tự xúc ăn gọn gàng hay biết nhường nhịn và chơi đoàn kết với bạn, tôi đều ghi nhận ngay để trẻ cảm thấy việc làm của mình là đáng khen ngợi.

- Tận dụng nguyên vật liệu để làm đồ dùng, đồ chơi tạo môi trường giúp trẻ rèn luyện kỹ năng sống. Để phù hợp với điều kiện thực tế của lớp học và tăng cơ hội cho trẻ được thực hành kỹ năng sống hằng ngày, tôi đã chủ động tận dụng các nguyên vật liệu dễ tìm, an toàn và gần gũi như: chai nhựa, hộp sữa, bìa carton, lõi giấy, vải vụn, cúc áo cũ, dây ruy băng, ống hút, thìa nhựa, quần áo cũ... để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động rèn kỹ năng của trẻ.

Ngoài ra, tôi còn làm:

+ Thùng rác mini từ hộp giấy để trẻ tập phân loại rác.

+ Giỏ đựng đồ dùng cá nhân bằng chai nhựa trang trí.

+ Bộ đồ chơi bán hàng từ hộp bánh, chai sữa đã qua sử dụng.

+ Rau củ quả bằng vải nỉ phục vụ góc phân vai.

+ Bộ đánh răng mô phỏng giúp trẻ luyện thao tác vệ sinh cá nhân.

Ví dụ: Trong hoạt động “Bé làm nội trợ”, trẻ sử dụng các loại rau củ do cô và trẻ cùng làm từ xốp màu, vải vụn để chơi nấu ăn, bán hàng. Qua đó trẻ vừa phát triển kỹ năng giao tiếp, vừa biết cách sử dụng và giữ gìn đồ dùng.

Tôi còn khuyến khích trẻ cùng cô tham gia làm đồ dùng đồ chơi vào các giờ hoạt động chiều. Khi được tự tay dán, tô màu hay trang trí đồ chơi, trẻ rất hào hứng và có ý thức giữ gìn sản phẩm của mình hơn.

Thông qua việc tận dụng nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ dùng, đồ chơi, không chỉ giúp tiết kiệm chi phí cho lớp học mà còn tạo môi trường học tập gần gũi, sinh động và phù hợp với đặc điểm của trẻ mầm non. Trẻ được tăng cơ hội trải nghiệm, thực hành kỹ năng thường xuyên hơn, từ đó hình thành tính tự lập, sự khéo léo và ý thức bảo vệ môi trường ngay từ nhỏ.

*** Kết quả đạt được**

Sau khi áp dụng giải pháp xây dựng môi trường trong lớp học để rèn kỹ năng cho trẻ, tôi nhận thấy trẻ có nhiều thay đổi tích cực trong sinh hoạt hằng ngày.

Nhiều trẻ trước đây còn phụ thuộc vào cô giáo nay đã biết tự lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định. Các kỹ năng như rửa tay, xếp dép, cất ba lô, giữ vệ sinh lớp học dần trở thành thói quen của trẻ.

Bạn Khang trước đây thường chờ cô lấy khăn giúp thì nay đã tự chuẩn bị đồ dùng trước giờ ăn. Bạn Tùng biết tự cất đồ gọn gàng hơn. Bạn Quang đã cẩn thận hơn trong các thao tác vệ sinh cá nhân.

Không khí lớp học cũng trở nên tích cực và gần gũi hơn. Trẻ chủ động tham gia các hoạt động, biết hỗ trợ bạn và có ý thức giữ gìn nề nếp chung của lớp. Tôi nhận thấy khi trẻ được sống trong môi trường phù hợp và thường xuyên được thực hành thì các kỹ năng sống được hình thành tự nhiên hơn, bền vững hơn và phù hợp với đặc điểm của trẻ mầm non.

- Giải pháp 3: Rèn kỹ năng thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế

*** Mục đích**

Đối với trẻ mẫu giáo 4–5 tuổi, kỹ năng sống không thể hình thành chỉ qua lời nói hay sự hướng dẫn lý thuyết mà cần được rèn luyện thông qua các hoạt động thực tế hằng ngày. Trẻ ở lứa tuổi này học tốt nhất bằng cách trực tiếp quan sát, trải nghiệm và tự mình thực hiện các công việc phù hợp với khả năng. Vì vậy, việc tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế có vai trò rất quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển kỹ năng sống cho trẻ.

Thông qua các hoạt động trải nghiệm gần gũi như tự phục vụ, chăm sóc cây xanh, giúp cô giáo, tham gia hoạt động góc hay các trò chơi đóng vai, trẻ được “học bằng làm”, từ đó dễ hiểu, dễ nhớ và mạnh dạn thực hiện kỹ năng trong cuộc sống hằng ngày.

Qua quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ 4–5 tuổi tại lớp, tôi nhận thấy nhiều trẻ tuy đã biết một số kỹ năng cơ bản nhưng khi áp dụng vào sinh hoạt hằng ngày

còn thiếu sự chủ động. Một số trẻ vẫn có thói quen chờ cô giúp đỡ trong các công việc đơn giản như lấy ghế, cất đồ dùng hay dọn đồ chơi sau khi chơi. Bên cạnh đó, có trẻ khá mạnh dạn trong giờ học nhưng lại lúng túng khi tham gia các hoạt động thực tế.

Đầu năm học, bạn Phúc thường chờ cô xúc cơm khi ăn chậm, bạn Châu ngại tham gia các hoạt động tập thể, còn Quang rất thích hoạt động nhưng đôi khi làm nhanh, chưa chú ý giữ gọn gàng. Từ thực tế đó, tôi nhận thấy nếu chỉ hướng dẫn bằng lời nói thì trẻ sẽ khó hình thành kỹ năng một cách bền vững. Trẻ mầm non cần được trực tiếp trải nghiệm, tự làm và được sửa sai trong quá trình thực hiện.

Vì vậy, tôi lựa chọn giải pháp rèn kỹ năng sống thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm tạo cơ hội cho trẻ được tham gia trực tiếp vào các công việc gần gũi hằng ngày. Thông qua trải nghiệm, trẻ dần hình thành tính tự lập, mạnh dạn hơn trong giao tiếp và biết phối hợp cùng bạn trong các hoạt động tập thể.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Để trẻ có nhiều cơ hội thực hành kỹ năng, tôi lồng ghép việc rèn kỹ năng sống vào các hoạt động diễn ra hằng ngày tại lớp thay vì chỉ thực hiện trong giờ học.

- Cho trẻ trải nghiệm trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày.

Trong giờ đón trẻ, tôi tạo thói quen để trẻ tự thực hiện các công việc cá nhân như cất ba lô, xếp dép và chào cô, chào bố mẹ trước khi vào lớp.

Những ngày đầu năm học, bạn Khang thường đứng cạnh cửa lớp chờ mẹ cất giúp ba lô rồi mới vào lớp. Tôi không làm thay mà nhẹ nhàng động viên:

“Hôm nay con thử tự treo ba lô nhé, cô sẽ đứng cạnh giúp con.”

Ban đầu trẻ còn chậm và phải quan sát các bạn làm theo, nhưng sau khoảng một thời gian, Khang đã tự vào lớp, cất đồ đúng vị trí mà không cần mẹ nhắc.

Trong giờ ăn, tôi hướng dẫn trẻ tự lấy ghế, tự xúc ăn và tự lau miệng sau khi ăn xong. Khi bạn Phúc làm rơi cơm vì cầm thìa chưa chắc tay, tôi không vội xúc giúp mà đưa khăn cho trẻ tự lau rồi động viên:

“Con xúc từng thìa nhỏ thôi, chậm một chút sẽ không bị rơi nữa.”

Nhờ được thực hành thường xuyên, Phúc đã tự ăn gọn gàng hơn và không còn phụ thuộc vào cô như đầu năm.



Hình ảnh 3: Trẻ trẻ tự lấy ghế, tự xúc ăn

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gần gũi.

Ngoài các hoạt động sinh hoạt, tôi thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia những hoạt động trải nghiệm đơn giản, phù hợp với khả năng của trẻ như:

- + “Bé giúp cô”
- + “Bé chăm sóc cây”
- + “Bé làm nội trợ”
- + “Bé trực nhật”

Trong hoạt động “Bé chăm sóc cây”, tôi cho trẻ tự lấy bình tưới nước và chăm sóc các chậu cây nhỏ trước hiên lớp. Ban đầu, bạn Quang thường tưới quá nhiều nước làm tràn ra ngoài. Tôi không nhắc trẻ bằng lời trách mà hướng dẫn:

“Con nghiêng bình nhẹ thôi để cây vừa đủ nước nhé.”

Sau vài lần thực hiện, Quang đã biết điều chỉnh lượng nước và còn nhắc nhở bạn khác:

“Tưới ít thôi kéo cây bị úng.”

Thông qua hoạt động này, trẻ không chỉ được rèn kỹ năng mà còn biết chăm sóc và giữ gìn môi trường xung quanh.



Hình ảnh 4: Hoạt động bé chăm sóc cây



Hình ảnh 5: Bé làm nội trợ

- Cho trẻ trải nghiệm thông qua hoạt động chơi

Trong các giờ chơi góc, tôi thường tạo thêm những tình huống gần gũi để trẻ được thực hành giao tiếp và hợp tác cùng bạn.

Ví dụ: Ở góc bán hàng, tôi gợi ý trẻ nói:

+ “Con mời bạn mua hàng.”

+ “Con cảm ơn.”

+ “Bạn chờ đến lượt nhé.”

Ban đầu, bạn Châu thường chỉ đứng nhìn các bạn chơi mà ít tham gia giao tiếp. Tôi chủ động cho Châu đóng vai người bán hàng cùng Hoàng Nam để trẻ có bạn hỗ trợ.

Khi được bạn nhắc và cô động viên, Châu bắt đầu nói chuyện nhỏ với các bạn rồi dần chủ động hơn trong khi chơi. Sau một thời gian, trẻ đã mạnh dạn giao tiếp hơn và không còn né tránh hoạt động nhóm như trước.

- Tạo cơ hội để trẻ được giúp đỡ cô và bạn

Trong các hoạt động hằng ngày, tôi thường giao cho trẻ những nhiệm vụ nhỏ vừa sức như:

+ Phát khăn,

+ Chia bút màu,

+ Kê ghế,

+ Lau bàn sau giờ học.

Tôi nhận thấy khi được cô tin tưởng giao việc cho, trẻ rất hào hứng và có trách nhiệm hơn.

Ví dụ: Bạn Tùng trước đây còn hay quên cất đồ chơi sau khi chơi xong. Tôi giao cho trẻ nhiệm vụ kiểm tra góc chơi cùng cô sau mỗi giờ hoạt động. Những ngày đầu, trẻ còn làm qua loa nhưng khi được cô nhận xét nhẹ nhàng:

+ “Hôm nay góc xếp hình đã gọn hơn hôm qua rồi đấy.” Tùng bắt đầu chú ý hơn và chủ động nhắc các bạn cùng thu dọn.



Hình ảnh 6: Trẻ kê bàn ghế trước khi ăn, cất bàn sau giờ ăn

*** Kết quả đạt được**

Giải pháp này nhằm tạo cơ hội cho trẻ được tham gia trực tiếp vào các hoạt động sinh hoạt và vui chơi trong lớp học, giúp trẻ hình thành kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác và tính tự lập một cách tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non.

Bên cạnh đó, hoạt động trải nghiệm còn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn khi tham gia tập thể; biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè; có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường lớp học. Đồng thời tạo cho trẻ tâm lý vui vẻ, hứng thú khi tham gia hoạt động, giúp việc rèn kỹ năng sống trở nên nhẹ nhàng, hiệu quả và bền vững hơn.

Sau một thời gian áp dụng giải pháp rèn kỹ năng thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế, tôi nhận thấy trẻ trong lớp có nhiều chuyển biến rõ rệt.

Trẻ chủ động hơn trong sinh hoạt hằng ngày, biết tự phục vụ bản thân và tích cực tham gia các hoạt động của lớp. Nhiều trẻ trước đây còn phụ thuộc vào cô giáo nay đã biết tự thực hiện các công việc phù hợp với khả năng.

Đặc biệt, trẻ rất hào hứng khi được trực tiếp trải nghiệm các hoạt động gần gũi. Thông qua quá trình được tự làm, tự sửa và được cô động viên kịp thời, nhiều kỹ năng sống của trẻ được hình thành tự nhiên hơn và duy trì tốt hơn trong sinh hoạt hằng ngày.

- Giải pháp 4: Áp dụng phương pháp “làm mẫu – thực hành – củng cố”

*** Mục đích**

Trong quá trình tổ chức các hoạt động tại lớp, tôi nhận thấy nhiều trẻ tuy đã được cô nhắc nhở thường xuyên nhưng khi tự thực hiện kỹ năng vẫn còn lúng túng hoặc nhanh quên. Một số trẻ biết việc cần làm nhưng thao tác chưa đúng; có trẻ lại thiếu kiên trì khi thực hiện nên dễ bỏ cuộc giữa chừng.

Đầu năm học, bạn Linh thường đứng chờ cô cất ba lô giúp; bạn Phúc còn phụ thuộc vào cô trong giờ ăn; bạn Tùng hay để đồ dùng chưa đúng vị trí; còn Quang vì tính hiếu động nên nhiều lúc làm rất nhanh nhưng chưa cẩn thận. Qua thực tế đó, tôi nhận thấy nếu giáo viên chỉ nhắc bằng lời thì trẻ khó ghi nhớ lâu, đặc biệt với trẻ 4–5 tuổi vốn học tốt hơn thông qua quan sát và làm theo.

Vì vậy, tôi áp dụng phương pháp “Làm mẫu – Thực hành – Củng cố” nhằm giúp trẻ được quan sát trực tiếp, được tự thực hiện nhiều lần và được nhắc lại thường xuyên trong các hoạt động hằng ngày. Qua đó, trẻ dễ nhớ hơn, tự tin hơn và dần hình thành thói quen tốt trong sinh hoạt.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Đối với các kỹ năng mới hoặc những kỹ năng trẻ còn thực hiện chưa tốt, tôi luôn tiến hành theo ba bước: làm mẫu – cho trẻ thực hành – củng cố trong sinh hoạt hằng ngày.

- Bước 1: Làm mẫu để trẻ dễ quan sát

Khi hướng dẫn trẻ một kỹ năng, tôi không giải thích dài mà thường thực hiện trực tiếp từng thao tác để trẻ quan sát.

Ví dụ: Khi hướng dẫn trẻ cất ba lô đúng nơi quy định, tôi vừa làm vừa nói chậm rãi: “Con cầm quai ba lô bằng hai tay, nhìn ký hiệu của mình rồi treo ngay ngắn lên móc nhé.”

Đối với kỹ năng rửa tay, tôi thực hiện từng bước thật chậm để trẻ dễ làm theo như:

- + Xoa lòng bàn tay,
- + Xoa mu bàn tay,
- + Rửa kẽ ngón tay,
- + Lau khô tay.

Khi thấy nhiều trẻ còn khó nhớ, tôi vừa làm vừa đọc thành câu ngắn để trẻ dễ thuộc cách làm: “Xoa lòng bàn tay trước, rồi đến mu bàn tay.”

Ngoài cô giáo làm mẫu, tôi còn cho những trẻ thực hiện tốt lên hướng dẫn bạn. Sau một thời gian rèn luyện, bạn Linh đã tự cất đồ dùng gọn gàng hơn nên

tôi cho trẻ lên thực hiện mẫu trước lớp. Khi được cô và các bạn khen, Linh rất vui và tự tin hơn nhiều.

- Bước 2: Cho trẻ thực hành thường xuyên

Sau khi quan sát, tôi cho trẻ thực hành ngay để trẻ ghi nhớ thao tác.

Bạn Linh đã mạnh dạn hơn khi tham gia các hoạt động; Phúc biết tự ăn gọn gàng hơn; Quang cẩn thận hơn trong khi thực hiện kỹ năng; còn Tùng đã có ý thức tự sắp xếp đồ dùng sau khi chơi.

Thông qua việc được quan sát, được tự thực hiện và được nhắc lại thường xuyên, trẻ không chỉ ghi nhớ kỹ năng tốt hơn mà còn hình thành tính tự lập và ý thức trong sinh hoạt hằng ngày. Tôi nhận thấy đây là phương pháp phù hợp với trẻ mầm non vì giúp trẻ tiếp thu kỹ năng một cách tự nhiên và dễ duy trì thành thói quen lâu dài.

Trong giờ đón trẻ, tôi cho trẻ tự cất ba lô và xếp dép. Những ngày đầu, bạn Tùng vẫn thường để dép lệch hoặc treo ba lô chưa đúng móc. Tôi không làm thay mà đứng cạnh hướng dẫn lại từng bước:

“Con quay mũi dép ra ngoài sẽ dễ lấy hơn nhé.”

Sau nhiều lần thực hiện, trẻ đã nhớ vị trí đồ dùng của mình và biết tự chỉnh lại khi làm chưa đúng.

Trong giờ ăn, tôi cho trẻ tự xúc ăn và tự lau miệng sau khi ăn xong. Ban đầu, bạn Phúc còn xúc cơm rất chậm và thường nhìn cô để chờ giúp. Tôi động viên:

“Con thử xúc từng thìa nhỏ thôi, cô tin hôm nay con sẽ ăn giỏi hơn.”

Sau khoảng vài tuần, Phúc đã chủ động hơn trong giờ ăn và không còn chờ cô xúc như trước.

Đối với bạn Quang, do trẻ thường làm nhanh nên nhiều thao tác còn vội. Khi trẻ rửa tay quá qua loa hoặc làm rơi khăn, rửa chưa đúng cách tôi sẽ nhẹ nhàng đến gần hướng dẫn:

“Con làm chậm lại một chút sẽ sạch hơn đấy.”

Nhờ được nhắc nhẹ nhàng và thực hành thường xuyên, Quang đã cẩn thận hơn trong các hoạt động.

- Bước 3: Củng cố kỹ năng trong mọi hoạt động.

Sau khi trẻ đã biết thực hiện kỹ năng, tôi tiếp tục nhắc lại trong các hoạt động hằng ngày để trẻ hình thành thói quen.

Ví dụ:

+ Trước giờ ăn tôi nhắc trẻ tự rửa tay.

+ Sau giờ chơi tôi nhắc trẻ kiểm tra lại góc chơi.

+ Khi gặp người lớn tôi gợi ý trẻ chào hỏi lễ phép.

Khi trẻ thực hiện tốt, tôi thường nhận xét ngay để trẻ có động lực:

+ “Hôm nay Tùng cất đồ chơi rất gọn.”

+ “Quang đã biết rửa tay kỹ hơn rồi.”

+ “Phúc tự ăn hết suất mà không làm rơi cơm.”

Ngoài lời khen, tôi còn dùng sticker bé ngoan hoặc cho trẻ cắm cờ cuối ngày để tạo hứng thú cho trẻ trong quá trình rèn luyện.

Đối với những trẻ còn chậm, tôi không phê bình trước lớp mà thường hướng dẫn lại riêng để trẻ không cảm thấy áp lực. Tôi nhận thấy khi trẻ được cô nhẹ nhàng nhắc nhở thay vì thúc ép, trẻ sẽ hợp tác và cố gắng hơn.



Hình ảnh 7: Trẻ thực hiện vệ sinh rửa tay khi tay bẩn

*** Kết quả đạt được**

Sau một thời gian áp dụng phương pháp “Làm mẫu – Thực hành – Cùng cố”, tôi nhận thấy trẻ trong lớp có nhiều tiến bộ rõ rệt.

Nhiều trẻ đã biết tự thực hiện các kỹ năng trong sinh hoạt hằng ngày mà không cần cô nhắc nhở thường xuyên. Các thao tác như cất đồ dùng, rửa tay, tự xúc ăn hay thu dọn đồ chơi được trẻ thực hiện tự nhiên hơn trước.

Giải pháp 5: Ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ thông tin trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi

- Mục đích:

Trong bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục hiện nay, việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo AI, vào hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non đã và đang mang lại nhiều hiệu quả tích cực. Là một giáo viên trẻ tôi đã mạnh dạn ứng dụng công nghệ AI vào tổ chức tiết học cho trẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và tạo hứng thú cho trẻ đặc biệt trong việc rèn kỹ năng sống.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy trẻ là một nội dung mới, tuy nhiên tôi cũng đã mạnh dạn học hỏi chị em đồng nghiệp, rút kinh nghiệm và tạo

nhieu giáo án, các hoạt động, trò chơi về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trên phần mềm Canva.

Trẻ 4–5 tuổi có khả năng tiếp thu nhanh qua hình ảnh, âm thanh và video trực quan. Vì vậy, việc ứng dụng công nghệ giúp trẻ dễ hiểu, dễ nhớ và hứng thú hơn trong quá trình học kỹ năng.

Biện pháp này nhằm giúp trẻ được tiếp cận các kỹ năng sống một cách sinh động, trực quan thông qua hình ảnh, video, trò chơi tương tác; đồng thời hình thành cho trẻ thói quen học tập tích cực, chủ động và tăng khả năng ghi nhớ lâu dài.

- Nội dung và cách thực hiện:

Ngay từ đầu năm học, tôi đã chủ động ứng dụng một số phần mềm và công cụ công nghệ thông tin phù hợp với trẻ mầm non để hỗ trợ rèn kỹ năng sống cho trẻ như: video minh họa, hình ảnh trực quan, trình chiếu PowerPoint, và một số trò chơi học tập đơn giản.

+ Ứng dụng video minh họa kỹ năng sống:

Tôi sưu tầm và xây dựng các video ngắn về các kỹ năng gần gũi như: rửa tay đúng cách, đánh răng, cất đồ dùng cá nhân, chào hỏi lễ phép, tự xúc ăn...

Trước khi vào hoạt động thực hành, tôi cho trẻ xem video để trẻ quan sát quy trình một cách rõ ràng.

Ví dụ: Khi dạy kỹ năng rửa tay, tôi cho trẻ xem video 6 bước rửa tay đúng cách. Sau đó trẻ được thực hành trực tiếp theo những gì đã quan sát. Tôi nhận thấy trẻ nhớ trình tự nhanh hơn và thực hiện chính xác hơn.

+ Sử dụng hình ảnh, slide trình chiếu:

Tôi thiết kế các slide PowerPoint với hình ảnh sinh động, màu sắc bắt mắt để hướng dẫn kỹ năng sống cho trẻ.

Ví dụ:

* Slide hướng dẫn “cách cất ba lô đúng nơi quy định”

* Slide “quy tắc xếp hàng khi ra vào lớp”

* Slide “cách giữ gìn vệ sinh lớp học”

Trẻ được quan sát hình ảnh trực quan nên dễ hiểu, dễ ghi nhớ và hứng thú hơn so với chỉ nghe cô giảng.

+ Tổ chức trò chơi học tập tương tác:

Tôi sử dụng một số trò chơi đơn giản trên màn hình như chọn đúng – sai, ghép hình, tìm hành vi đúng trong sinh hoạt hằng ngày.

Ví dụ:

* Chọn hành vi đúng khi ăn uống

* Ghép hình quy trình rửa tay

* Chọn tranh “việc tốt của bé”

Qua đó, trẻ vừa chơi vừa học, giúp củng cố kỹ năng sống một cách tự nhiên.

+ Kết hợp công nghệ với hoạt động thực hành:

Sau khi trẻ xem video hoặc hình ảnh, tôi luôn tổ chức cho trẻ thực hành ngay tại lớp.

Ví dụ: Sau khi xem video “tự cất đồ dùng cá nhân”, trẻ được thực hành trực tiếp tại góc kỹ năng. Nhờ đã có hình dung trước, trẻ thực hiện nhanh và đúng hơn.

+ Kết nối với cha mẹ trẻ qua nhóm Zalo/Facebook lớp:

Tôi thường xuyên gửi video, hình ảnh hoạt động của trẻ trên nhóm lớp để phụ huynh nắm bắt và tiếp tục rèn luyện cho trẻ tại nhà.

Ví dụ:

* Video trẻ rửa tay đúng quy trình

* Hình ảnh trẻ tự xúc ăn

* Clip trẻ giúp cô cất đồ chơi

Nhờ đó, cha mẹ trẻ dễ dàng phối hợp và đồng hành cùng giáo viên trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ.

- Kết quả đạt được:

Sau khi áp dụng biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục kỹ năng sống, tôi nhận thấy trẻ có nhiều chuyển biến tích cực:

* Trẻ hứng thú hơn trong các hoạt động rèn kỹ năng sống.

* Trẻ ghi nhớ nhanh và thực hiện đúng các thao tác kỹ năng.

* Khả năng tập trung và quan sát của trẻ được nâng cao.

* Trẻ mạnh dạn, chủ động hơn trong việc thực hành kỹ năng.

* Một số kỹ năng như rửa tay, cất đồ dùng, chào hỏi lễ phép đã trở thành thói quen của trẻ.

Đặc biệt, việc kết hợp công nghệ thông tin với trải nghiệm thực tế giúp trẻ tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng, tự nhiên và hiệu quả hơn.

- Kết luận:

Việc ứng dụng chuyển đổi số và công nghệ thông tin trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi là một biện pháp thiết thực, phù hợp với xu hướng giáo dục hiện nay. Biện pháp này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng sống cho trẻ mà còn góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên, tạo môi trường học tập hiện đại, sinh động và hấp dẫn đối với trẻ mầm non.

Giải pháp 6: Tạo hứng thú và động lực cho trẻ khi rèn kỹ năng

*** Mục đích:**

Đối với trẻ mầm non, cảm xúc và hứng thú có ảnh hưởng rất lớn đến việc tham gia các hoạt động. Tôi nhận thấy khi trẻ được khen ngợi và động viên không chỉ là những lời nói "có cánh", mà là một nghệ thuật giáo dục giúp trẻ xây dựng sự tự tin, lòng tự trọng và định hình những hành vi tích cực. Khi thực hiện các công việc, trẻ sẽ tích cực và chủ động hơn khi làm những công việc quen thuộc. Cô sẽ tổ chức các trò chơi, tặng quà cho trẻ, cắm cờ mỗi ngày, khuyến khích động viên khi trẻ làm tốt những công việc của mình. Bởi khi người lớn được coi trọng hoặc được khen ngợi sẽ giúp họ phát huy tốt tài năng của mình. Trẻ cũng vậy, trẻ

cũng mong muốn được người lớn khen ngợi mỗi khi trẻ cảm thấy mình làm tốt việc gì đó, đặc biệt là giáo viên. Giáo viên khen ngợi và động viên trẻ kịp thời tự đó sẽ giúp trẻ tích cực chủ động, tự tin vào bản thân mình và mong muốn tiếp tục thực hiện những công việc tiếp theo. Đây là "chất xúc tác" mạnh mẽ nhất để rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ. được cô ghi nhận dù chỉ là những tiến bộ nhỏ thì trẻ sẽ tích cực và mạnh dạn hơn trong quá trình rèn kỹ năng sống. Ngược lại, nếu giáo viên nhắc nhở quá nhiều hoặc tạo áp lực, trẻ dễ chán nản, sợ sai và không muốn tham gia hoạt động.

Qua thực tế tại lớp, tôi nhận thấy nhiều trẻ rất thích được cô khen trước lớp hoặc được nhận sticker bé ngoan. Có những trẻ ban đầu còn nhút nhát nhưng khi được động viên thường xuyên lại dần chủ động hơn trong các hoạt động. Vì vậy, tôi lựa chọn giải pháp tạo hứng thú và động lực cho trẻ nhằm giúp trẻ cảm thấy vui vẻ, tự tin khi tham gia rèn kỹ năng sống hằng ngày.

Thông qua các hình thức động viên phù hợp, trẻ không chỉ tích cực tham gia hoạt động mà còn dần hình thành tính tự giác, mạnh dạn và chủ động hơn trong sinh hoạt tại lớp.

* Nội dung và cách thực hiện

Trong quá trình tổ chức các hoạt động, tôi luôn cố gắng tạo không khí nhẹ nhàng, vui vẻ để trẻ cảm thấy thoải mái khi thực hiện kỹ năng. Tôi lập bảng nội dung và mô tả cách thực hiện như sau:

Kỹ thuật	Cách thực hiện	Mục tiêu kỹ năng
Ghi nhận nỗ lực	“Cố thấy con đã rất cố gắng để tự mặc quần áo hôm nay.”	Tính tự lập
Khen ngợi gián tiếp	Kể về hành động tốt của trẻ với người khác khi có mặt trẻ.	Sự tự tin, tự hào
Sử dụng cử chỉ	Một cái đập tay (high-five), cái ôm hoặc ánh mắt khích lệ.	Kết nối cảm xúc
Đặt câu hỏi ngược	“Con cảm thấy thế nào khi tự mình hoàn thành bức tranh này?”	Khả năng tự đánh giá, tự tin

Tôi nhận thấy với trẻ 4–5 tuổi, nếu hoạt động mang tính thi đua nhẹ nhàng hoặc có yếu tố chơi thì trẻ sẽ hào hứng tham gia hơn rất nhiều.

- Lồng ghép trò chơi thi đua vào hoạt động hằng ngày

Thay vì chỉ nhắc trẻ cất đồ chơi sau khi chơi xong, tôi thường tổ chức dưới dạng trò chơi nhỏ như:

- + “Ai nhanh hơn”
- + “Đôi dép ngay ngắn”
- + “Bé tự phục vụ giỏi”
- + “Bạn nào gọn gàng nhất”

Ví dụ: Sau giờ hoạt động góc, tôi mở nhạc và nói:

+ “Hôm nay cô xem nhóm nào cất đồ chơi vừa nhanh vừa gọn nhé.”

Ngay lúc đó, các trẻ trong lớp đều hào hứng tham gia. Hoàng Nam chủ động nhắc bạn:

+ “Mình xếp hộp này lên trên nhé.”

Trong khi đó, Quang dù thường khá vội nhưng khi tham gia trò chơi lại chú ý sắp xếp cẩn thận hơn để nhóm mình được cô khen.

Tôi nhận thấy khi hoạt động trở nên vui vẻ và có tính thi đua nhẹ nhàng, trẻ hợp tác tích cực hơn thay vì làm vì bị nhắc nhở.

- Động viên trẻ bằng lời khen cụ thể.

Trong quá trình rèn kỹ năng, tôi không sử dụng lời khen chung chung mà thường nhận xét cụ thể để trẻ biết mình đã làm tốt điều gì.

Ví dụ:

+ “Hôm nay Phúc tự xúc ăn rất gọn.”

+ “Khang đã mạnh dạn trả lời cô rồi.”

“Tùng biết xếp dép ngay ngắn hơn hôm qua.”

Tôi nhận thấy khi được cô ghi nhận cụ thể, trẻ rất vui và cố gắng duy trì việc làm tốt của mình.

Đối với những trẻ còn nhút nhát như Châu, tôi chú ý động viên ngay cả những tiến bộ nhỏ. Có lần trong giờ chơi bán hàng, Châu chủ động nói: “Tôi mời các bác mua hàng.”

Dù trẻ nói còn nhỏ nhưng tôi vẫn khen ngay:

+ “Hôm nay Châu đã biết đóng vai bác bán hàng chủ động mời khách mua hàng rồi đấy, cô thấy con rất giỏi và rất đáng khen.”

Sau đó, trẻ tự tin hơn và bắt đầu tham gia giao tiếp nhiều hơn trong các hoạt động.

- Sử dụng hình thức khích lệ phù hợp với trẻ

Ngoài lời khen, tôi còn sử dụng một số hình thức động viên đơn giản như:

+ Sticker bé ngoan

+ Cắm cờ cuối ngày

+ Nêu gương trước lớp

+ Cho trẻ tự nêu ý kiến.

Ví dụ: Bạn Huy trước đây thường quên cất khăn sau giờ ăn. Sau một thời gian được cô giao nhiệm vụ “bé trực nhật”, trẻ đã chủ động hơn trong việc kiểm tra đồ dùng của mình.

Cuối ngày, tôi cho Huy lên cắm cờ bé ngoan trước lớp. Trẻ rất vui và hôm sau tiếp tục cố gắng thực hiện tốt hơn.

Tôi nhận thấy với trẻ mầm non, những hình thức động viên nhỏ nhưng đúng lúc lại mang đến hiệu quả rất tích cực.

- Một số lưu ý quan trọng "tránh phản tác dụng"

Đừng khen quá lời: Khen ngợi quá mức cho những việc hiển nhiên (như trẻ tự xúc cơm dù đã lớn) có thể khiến trẻ trở nên "nghiện" lời khen và chỉ làm việc khi có phần thưởng.

Không so sánh: Tránh nói "Con giỏi hơn bạn này, bạn kia rồi". Hãy so sánh trẻ với chính bản thân trẻ của ngày hôm qua.

Khen ngay lập tức: Đặc biệt với trẻ nhỏ, lời khen có hiệu quả cao nhất khi được đưa ra ngay sau hành động tích cực.

Lời nhắn: Một lời động viên đúng lúc có thể thay đổi cả một ngày của trẻ, và một phương pháp khen ngợi đúng cách sẽ thay đổi cả tư duy của một đứa trẻ.

- Tạo tâm lý thoải mái để trẻ không sợ sai.

Trong quá trình rèn kỹ năng, tôi luôn hạn chế việc phê bình trẻ trước lớp. Khi trẻ làm chưa đúng, tôi thường nhẹ nhàng hướng dẫn lại thay vì trách trẻ.

Ví dụ: Có lần Mạnh Đức làm rơi cơm trong giờ ăn và ngồi im vì sợ cô nhắc. Tôi đến gần và nói:

+ “Không sao đâu, khi làm rơi vãi thức ăn thì con cần làm gì? À đúng rồi, con hãy nhặt cơm vãi và mình lau sạch rồi ăn tiếp nhé.”

Sau đó tôi đưa khăn cho trẻ tự lau và tiếp tục ăn cùng các bạn.

Tôi nhận thấy khi trẻ không bị áp lực hay sợ bị chê, trẻ sẽ mạnh dạn thử lại và tự tin hơn trong các hoạt động.

- Xây dựng góc tuyên dương trong lớp

Trong lớp, tôi bố trí một góc nhỏ mang tên “Bé chăm ngoan hôm nay”. Cuối tuần, tôi chọn những trẻ có cố gắng trong sinh hoạt để gắn ảnh hoặc sticker lên bảng.

Tôi không chỉ chọn những trẻ thực hiện tốt nhất mà còn chú ý đến những trẻ có tiến bộ dù nhỏ.

Ví dụ: Trước đây Khang thường ngại phát biểu, nhưng sau một thời gian mạnh dạn hơn trong giờ học, tôi đã cho trẻ lên dán sticker vào góc tuyên dương. Khi được cô và các bạn vỗ tay, trẻ rất vui và tự tin hơn hẳn khi tham gia vào các hoạt động cùng cô và bạn.



Hình ảnh 9: Trẻ được cô thưởng, khen ngợi

- Kết quả đạt được

Sau khi áp dụng giải pháp tạo hứng thú và động lực cho trẻ trong quá trình rèn kỹ năng sống, tôi nhận thấy trẻ tham gia hoạt động tích cực hơn trước.

Không khí lớp học trở nên vui vẻ và sôi nổi hơn. Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động tự phục vụ, biết hợp tác với bạn và chủ động thực hiện các kỹ năng trong sinh hoạt hằng ngày.

Những trẻ còn nhút nhát như Châu và Khang đã mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Huy có ý thức hơn trong việc tự phục vụ; Quang biết cẩn thận hơn khi thực hiện nhiệm vụ; còn Phúc đã tự tin hơn trong giờ ăn.

Tôi nhận thấy khi trẻ được học tập trong môi trường vui vẻ, được cô động viên đúng lúc và được ghi nhận sự cố gắng, trẻ sẽ tích cực tham gia hoạt động hơn và các kỹ năng sống cũng được hình thành tự nhiên, bền vững hơn.

- Giải pháp 7: Phối kết hợp với cha mẹ trẻ trong việc rèn kỹ năng sống cho trẻ tại nhà.

*** Mục đích:**

Hình thành tính tự lập cho trẻ không phải là một sớm một chiều mà là cả một quá trình. Đối với trẻ mầm non, việc hình thành kỹ năng sống sẽ đạt hiệu quả cao hơn khi trẻ được rèn luyện thường xuyên ở cả lớp và ở nhà. Và hơn ai hết, cha mẹ đều mong muốn con của mình ngày một giỏi hơn, thông minh hơn và phát triển một cách toàn diện cả về thể chất lẫn trí tuệ cũng như những kỹ năng sống trong sinh hoạt thường ngày của trẻ. Tuy nhiên, qua quá trình trao đổi với cha mẹ trẻ đầu năm học, tôi nhận thấy một số cha mẹ trẻ còn có thói quen làm giúp trẻ nhiều việc như xúc cơm, mặc quần áo, cất đồ dùng hoặc chưa mạnh dạn giao việc phù hợp cho trẻ vì sợ con làm chậm, làm bẩn hay chưa đúng.

Để đáp ứng được quan điểm đó, để cha mẹ trẻ yên tâm khi gửi con ở trường, ở lớp. Và để giúp trẻ có kỹ năng tự lập tốt nhất thì không chỉ ở lớp mà ngay cả khi ở nhà, cha mẹ trẻ cũng cần phải rèn cho con mình những kỹ năng tự lập cơ bản nhất, để khi không có cha mẹ bên cạnh thì trẻ vẫn có thể tự làm được không cần sự giúp đỡ như vậy trẻ sẽ hiểu công việc của mình làm, có trách nhiệm hơn việc mình làm.

Từ thực tế đó, tôi nhận thấy cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và cha mẹ trẻ để tạo sự thống nhất trong cách rèn kỹ năng cho trẻ. Vì vậy, tôi lựa chọn giải pháp phối hợp với cha mẹ trẻ nhằm giúp trẻ được rèn luyện liên tục trong môi trường gia đình và nhà trường, từ đó hình thành kỹ năng một cách tự nhiên và bền vững hơn.

*** Nội dung và cách thực hiện**

Với nhận thức như vậy, ngay từ buổi họp đầu năm, tôi đã tuyên truyền với cha mẹ trẻ phối hợp với giáo viên trong việc giáo dục kỹ năng sống, tính tự lập và hướng dẫn cha mẹ sắp xếp thời gian vui chơi và học tập để trẻ trẻ nâng cao

tính tự lập tại nhà. Tôi dành thời gian trao đổi cụ thể về vai trò của kỹ năng sống đối với trẻ 4–5 tuổi. Tôi không trao đổi theo hướng lý thuyết nhiều mà chủ yếu đưa ra những tình huống thực tế tại lớp để cha mẹ trẻ dễ hình dung.

- Tôi chia sẻ với cha mẹ trẻ:

“Ở lứa tuổi này, nếu người lớn làm giúp quá nhiều thì trẻ sẽ hình thành thói quen chờ đợi, ỉ nại và thiếu tự tin khi tự thực hiện.”

Tôi cũng trao đổi rõ với cha mẹ trẻ rằng việc trẻ làm chưa nhanh hay chưa gọn gàng là điều bình thường vì trẻ cần thời gian được luyện tập thường xuyên.

- Trao đổi cụ thể về từng trẻ

Trong quá trình đón – trả trẻ hằng ngày, tôi thường trao đổi ngắn gọn với cha mẹ trẻ về sự tiến bộ hoặc những kỹ năng trẻ còn hạn chế để phụ huynh dễ dàng phối hợp.

Ví dụ: Qua theo dõi, tôi nhận thấy bạn Phúc ở lớp đã bắt đầu tự xúc ăn tốt hơn nhưng vẫn còn phụ thuộc khi ăn món trẻ không thích. Khi trao đổi với mẹ trẻ, tôi nhẹ nhàng nói:

“Ở lớp Phúc đã cố gắng tự ăn rồi, nếu ở nhà gia đình cho con tự xúc thêm thì con sẽ quen nhanh hơn.”

Sau khoảng vài tuần, mẹ Phúc chia sẻ rằng trẻ đã chủ động cầm thìa ăn và không còn đòi người lớn xúc nhiều như trước.

Đối với bạn Huy, trẻ thường quên cất đồ dùng đúng vị trí. Tôi đã trao đổi với bố trẻ về việc tạo cho con thói quen tự chuẩn bị ba lô trước khi đến lớp thay vì bố mẹ làm sẵn. Sau một thời gian, Huy đã nhớ tự kiểm tra đồ dùng của mình trước khi vào lớp.

- Tuyên truyền bằng hình ảnh và nội dung gần gũi

Thông qua bảng tuyên truyền, tôi còn dán các hình ảnh bé tự làm được các công việc nhỏ vừa sức, để cha mẹ trẻ yên tâm hơn, hài lòng hơn và các gia đình khác cũng lấy đó là tấm gương để giáo dục con em mình cùng thực hiện đồng thuận và đạt hiệu quả.

Ngoài trao đổi trực tiếp, tôi cũng thường xuyên gửi hình ảnh hoạt động của trẻ vào nhóm lớp để cha mẹ trẻ theo dõi quá trình rèn kỹ năng của con tại trường.

Ví dụ: Khi trẻ tham gia hoạt động “Bé giúp cô” hay tự gấp chăn sau giờ ngủ, tôi chụp lại những khoảnh khắc đó và gửi vào nhóm lớp kèm lời nhận xét như:

“Hôm nay Khang đã tự gấp chăn rất gọn.”

“Châu chủ động giúp bạn cất đồ chơi.”

Tôi nhận thấy khi nhìn thấy sự tiến bộ của con, cha mẹ trẻ rất vui và tích cực phối hợp hơn.

Bên cạnh đó, tôi cũng chia sẻ những nội dung đơn giản, dễ thực hiện tại nhà cho cha mẹ trẻ như:

+ Cho trẻ tự cất đồ chơi

+ Tự mặc quần áo

+ Phụ giúp bố mẹ những việc nhỏ

+ Chào hỏi lễ phép khi có khách

Tôi hạn chế gửi quá nhiều nội dung mang tính lý thuyết mà chủ yếu lựa chọn những việc gần gũi với sinh hoạt hằng ngày để cha mẹ trẻ dễ áp dụng.

- Tạo sự gần gũi và đồng hành với cha mẹ trẻ

Trong quá trình phối hợp, tôi luôn giữ thái độ nhẹ nhàng và tôn trọng cha mẹ trẻ. Khi trao đổi về những kỹ năng trẻ còn hạn chế, tôi không phê bình hay tạo áp lực mà thường bắt đầu bằng những điểm trẻ đã làm được.

Ví dụ: Với mẹ của bạn Châu, tôi chia sẻ:

“Đạo này con đã mạnh dạn hơn khi chơi cùng bạn rồi, nếu ở nhà gia đình khuyến khích con nói chuyện nhiều hơn thì con sẽ tự tin hơn nữa.”

Tôi nhận thấy khi giáo viên trao đổi theo hướng tích cực, cha mẹ trẻ sẽ dễ tiếp nhận và hợp tác hơn.

* Kết quả đạt được

Sau khi áp dụng giải pháp phối hợp với cha mẹ trẻ trong rèn kỹ năng sống cho trẻ, tôi nhận thấy sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường ngày càng tốt hơn.

Nhiều cha mẹ trẻ đã quan tâm hơn đến việc tạo cơ hội cho con tự thực hiện các công việc phù hợp với lứa tuổi thay vì làm thay như trước. Trẻ được rèn luyện thường xuyên ở cả lớp và ở nhà nên các kỹ năng được duy trì tốt hơn.

Bạn Phúc đã chủ động hơn trong giờ ăn; Huy biết tự chuẩn bị đồ dùng cá nhân; Khang mạnh dạn giao tiếp hơn; còn Châu đã tự tin tham gia nhiều hoạt động tập thể cùng các bạn.

Quan trọng hơn, cha mẹ trẻ ngày càng tin tưởng và phối hợp tích cực với giáo viên trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Tôi nhận thấy khi gia đình và nhà trường cùng thống nhất cách rèn luyện thì trẻ tiến bộ tự nhiên hơn và các kỹ năng cũng được hình thành bền vững hơn trong sinh hoạt hằng ngày.



Hình ảnh 8: Phối hợp với phụ huynh trong rèn kỹ năng

- Ưu điểm của các giải pháp:

* Các giải pháp được xây dựng từ thực tế chăm sóc – giáo dục trẻ tại lớp nên gần gũi, dễ thực hiện và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 4–5 tuổi. Nội dung rèn kỹ năng gắn với các hoạt động hằng ngày như ăn, ngủ, vui chơi, vệ sinh cá nhân... nên trẻ dễ tiếp thu và hình thành thói quen một cách tự nhiên.

* Các giải pháp chú trọng tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện và lấy trẻ làm trung tâm. Trẻ được tham gia trải nghiệm, thực hành thường xuyên thay vì chỉ nghe cô hướng dẫn nên mạnh dạn, tự tin hơn trong sinh hoạt và giao tiếp hằng ngày.

* Việc áp dụng quy trình “làm mẫu – thực hành – củng cố” giúp giáo viên hướng dẫn kỹ năng rõ ràng, cụ thể. Trẻ được quan sát trực tiếp, được thực hành nhiều lần và được củng cố thường xuyên trong các hoạt động nên dễ nhớ, dễ thực hiện và nhanh hình thành thói quen tốt.

* Các giải pháp có sự linh hoạt và cá nhân hóa theo từng đối tượng trẻ. Giáo viên quan tâm đến đặc điểm riêng, khả năng và tâm lý của từng trẻ để lựa chọn hình thức hướng dẫn phù hợp, giúp trẻ tiến bộ đồng đều hơn.

* Các hoạt động trải nghiệm được tổ chức gần gũi, phù hợp với điều kiện lớp học mầm non như: “Bé giúp cô”, “Bé tự phục vụ”, “Bé làm nội trợ”... tạo cơ hội cho trẻ được học thông qua hành động thực tế, từ đó kỹ năng được hình thành tự nhiên và bền vững hơn.

* Giải pháp phối hợp với phụ huynh giúp tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong quá trình giáo dục trẻ. Phụ huynh hiểu rõ hơn về vai trò của kỹ năng sống và tích cực phối hợp cùng giáo viên rèn luyện cho trẻ tại nhà.

* Các hình thức động viên như sticker bé ngoan, cắm cờ thi đua, tuyên dương cuối ngày... tạo được hứng thú và động lực cho trẻ. Trẻ tích cực, tự giác tham gia hoạt động và mạnh dạn thể hiện bản thân hơn trước.

- Nhược điểm của các giải pháp (nếu có)

* Để thực hiện hiệu quả các giải pháp, giáo viên cần dành nhiều thời gian quan sát trẻ, chuẩn bị môi trường, đồ dùng và tổ chức hoạt động phù hợp với từng kỹ năng riêng.

* Một số hoạt động trải nghiệm cần có không gian, thời gian và sự chuẩn bị trước nên đôi khi còn phụ thuộc vào điều kiện thực tế của lớp học và nhà trường.

* Việc cá nhân hóa trong rèn kỹ năng cho trẻ mang lại hiệu quả tích cực nhưng sẽ gặp khó khăn hơn khi sĩ số lớp đông, giáo viên khó có điều kiện theo sát tất cả trẻ trong cùng một thời điểm.

* Hiệu quả của việc rèn kỹ năng sống cho trẻ còn phụ thuộc vào sự phối hợp của phụ huynh. Nếu phụ huynh chưa quan tâm hoặc còn làm thay trẻ nhiều thì kỹ năng của trẻ sẽ chậm hình thành và khó duy trì thường xuyên.

2.2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

** Tính đổi mới của giải pháp*

Các giải pháp trong sáng kiến có nhiều điểm đổi mới so với cách tổ chức giáo dục kỹ năng trước đây, cụ thể như sau:

- Chuyển từ hình thức hướng dẫn đơn thuần sang cho trẻ tăng cường trải nghiệm thực tế

Trước đây, việc rèn kỹ năng cho trẻ chủ yếu thông qua lời nhắc nhở hoặc hướng dẫn bằng tranh ảnh, trẻ ít có cơ hội được thực hành thường xuyên. Trong sáng kiến này, giáo viên chú trọng tổ chức cho trẻ trực tiếp tham gia các hoạt động thực tế trong sinh hoạt hằng ngày như tự cất đồ dùng, tự phục vụ trong giờ ăn, giúp cô dọn dẹp lớp học... Qua đó trẻ được “học bằng hành động”, giúp kỹ năng hình thành tự nhiên và bền vững hơn.

- Xây dựng môi trường rèn kỹ năng cụ thể, gần gũi với trẻ

Không chỉ rèn kỹ năng trong giờ học, giáo viên đã chủ động xây dựng các góc kỹ năng trong lớp như góc tự phục vụ, góc vệ sinh cá nhân, góc tuyên dương bé ngoan... giúp trẻ có cơ hội luyện tập thường xuyên trong mọi hoạt động hằng ngày.

- Áp dụng quy trình rèn kỹ năng rõ ràng, phù hợp với trẻ mầm non

Các kỹ năng được thực hiện theo quy trình: làm mẫu – thực hành – củng cố. Giáo viên hướng dẫn cụ thể từng thao tác, cho trẻ thực hành nhiều lần và củng cố trong các hoạt động thực tế nhằm giúp trẻ dễ hiểu, dễ nhớ và hình thành thói quen tốt.

- Đổi mới trong cách tổ chức hoạt động giáo dục

Việc rèn kỹ năng không tách riêng thành hoạt động độc lập mà được lồng ghép linh hoạt trong toàn bộ chế độ sinh hoạt của trẻ như giờ đón trẻ, giờ ăn, giờ chơi, giờ ngủ và hoạt động ngoài trời. Điều này giúp trẻ được rèn luyện thường xuyên, tránh sự gò bó hay áp lực cho trẻ.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ theo hướng cụ thể, thiết thực

Giáo viên không chỉ tuyên truyền chung mà còn trao đổi cụ thể tình hình của từng trẻ, hướng dẫn cha mẹ trẻ cách rèn kỹ năng phù hợp tại nhà. Việc phối hợp được thực hiện thường xuyên thông qua trao đổi trực tiếp và nhóm lớp nhằm tạo sự thống nhất trong giáo dục trẻ.

** Tính sáng tạo của giải pháp*

Các giải pháp thể hiện tính sáng tạo ở những điểm nổi bật sau:

- Sáng tạo trong xây dựng môi trường giáo dục

Giáo viên tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có như hộp giấy, chai nhựa, vải vụn, tranh ảnh cũ... để làm đồ dùng thực hành cho trẻ như bộ cài cúc áo, bảng ký hiệu cá nhân, thùng phân loại đồ dùng... vừa tiết kiệm chi phí vừa tạo sự gần gũi với trẻ.

- Sáng tạo trong tổ chức hoạt động trải nghiệm

Nhiều hoạt động trải nghiệm gần gũi được xây dựng phù hợp với đặc điểm lớp học như: “Bé giúp cô”, “Bé làm nội trợ”, “Đôi dép ngay ngắn”, “Bé tự phục vụ giỏi”... giúp trẻ học kỹ năng thông qua vui chơi và sinh hoạt thực tế, không

mang tính áp đặt.

- Sáng tạo trong hình thức rèn luyện kỹ năng

Giáo viên linh hoạt kết hợp giữa trò chơi, thi đua, tình huống thực tế và hoạt động nhóm nhỏ để tạo hứng thú cho trẻ trong quá trình rèn kỹ năng sống.

- Sáng tạo trong cách động viên, khích lệ trẻ

Ngoài lời khen trực tiếp, giáo viên còn sử dụng nhiều hình thức khích lệ phù hợp với lứa tuổi như sticker bé ngoan, cấm cờ thi đua, bảng “Bé chăm ngoan hôm nay”, tuyên dương cuối ngày... giúp trẻ tự tin và tích cực hơn trong hoạt động.

- Sáng tạo trong việc cá nhân hóa giáo dục

Giáo viên chú ý quan sát đặc điểm riêng của từng trẻ để lựa chọn cách hướng dẫn phù hợp. Những trẻ mạnh dạn được giao nhiệm vụ hỗ trợ bạn; trẻ nhút nhát được động viên bằng các nhiệm vụ đơn giản, vừa sức; trẻ còn hạn chế kỹ năng được hướng dẫn cụ thể từng bước. Điều này giúp mọi trẻ đều có cơ hội tiến bộ theo khả năng của mình.

2.3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

- *Đánh giá khả năng nhân rộng:*

Sáng kiến “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” có khả năng áp dụng và nhân rộng cao trong thực tế giáo dục mầm non, thể hiện ở các nội dung sau:

- Dễ áp dụng trong thực tế lớp học

Các giải pháp được xây dựng từ những hoạt động chăm sóc – giáo dục hằng ngày của trẻ nên giáo viên dễ thực hiện, không yêu cầu kỹ thuật phức tạp hay phương tiện đặc biệt.

- Phù hợp với điều kiện của nhiều trường mầm non

Việc xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động chủ yếu tận dụng đồ dùng sẵn có, nguyên vật liệu tái chế nên không tốn nhiều kinh phí, phù hợp với điều kiện thực tế của nhiều cơ sở giáo dục mầm non.

- Phù hợp với nhiều đối tượng trẻ

Các giải pháp có thể áp dụng cho trẻ 4–5 tuổi ở cả khu vực nông thôn và thành thị. Đồng thời giáo viên cũng có thể linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với các độ tuổi khác như 3–4 tuổi hoặc 5–6 tuổi.

- Dễ triển khai trong phạm vi rộng

Những biện pháp này không chỉ phù hợp trong một lớp học mà còn có thể triển khai trong toàn khối, toàn trường và nhân rộng sang các trường mầm non khác.

- Mang lại hiệu quả rõ rệt

Sau khi áp dụng, trẻ có nhiều chuyển biến tích cực như mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết tự phục vụ bản thân, có ý thức giữ gìn vệ sinh và hợp tác với bạn trong các hoạt động. Vì vậy các giải pháp dễ nhận được sự đồng thuận của giáo viên và phụ huynh.

- Có thể duy trì lâu dài

Các giải pháp mang tính thực tiễn cao, gắn với sinh hoạt hằng ngày nên có thể áp dụng thường xuyên và duy trì bền vững trong quá trình chăm sóc – giáo dục trẻ.

- *Đánh giá phạm vi ảnh hưởng:*

Sáng kiến “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi” được áp dụng tại lớp mẫu giáo C4 – Trường Mầm non Văn Lý trong năm học vừa qua.

Trong quá trình thực hiện, sáng kiến đã mang lại hiệu quả tích cực đối với trẻ trong lớp. Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết tự phục vụ bản thân; có ý thức giữ gìn vệ sinh và biết hợp tác với bạn trong các hoạt động hằng ngày.

Bên cạnh đó, các giải pháp cũng nhận được sự đồng tình và đánh giá tích cực từ phụ huynh. Nhiều phụ huynh chủ động phối hợp cùng giáo viên trong việc rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà, tạo được sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ.

Thông qua việc áp dụng thực tế, các giải pháp đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại lớp và có thể làm tài liệu tham khảo để giáo viên trong trường vận dụng phù hợp vào quá trình tổ chức hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

+ *Đối với phạm vi lớp học:*

100% trẻ trong lớp được tham gia các hoạt động rèn kỹ năng sống thông qua các hoạt động học, hoạt động vui chơi, giờ ăn, giờ ngủ và sinh hoạt hằng ngày tại lớp. Trẻ được thực hành kỹ năng thường xuyên nên có nhiều chuyển biến tích cực về hành vi, thái độ và kỹ năng.

Nhiều trẻ trước đây còn phụ thuộc vào cô giáo như Huy, Phúc đã biết tự cất đồ dùng cá nhân, tự xúc ăn và chủ động hơn trong sinh hoạt. Những trẻ nhút nhát như Châu, Khang mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tích cực tham gia hoạt động cùng cô và các bạn. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học, biết giúp đỡ bạn và hợp tác tốt hơn trong các hoạt động nhóm.

Không khí lớp học trở nên vui vẻ, gần gũi và tích cực hơn. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trải nghiệm, tự tin thể hiện bản thân và dần hình thành các thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày.

+ *Đối với tổ chuyên môn:*

Sau khi triển khai thực hiện tại lớp, sáng kiến đã được chia sẻ trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ để giáo viên cùng trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

Một số nội dung của sáng kiến đã được giáo viên trong tổ tham khảo và vận dụng phù hợp với điều kiện lớp học như:

- * Xây dựng góc kỹ năng trong lớp học.
 - * Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ trong giờ ăn, giờ ngủ và hoạt động hằng ngày.
 - * Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào hoạt động học và hoạt động vui chơi.
 - * Tạo hứng thú cho trẻ thông qua trò chơi, thi đua và hoạt động trải nghiệm.
- Qua quá trình áp dụng, nhiều giáo viên nhận thấy trẻ tích cực hơn trong

sinh hoạt, có ý thức tự phục vụ và mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Điều đó cho thấy các giải pháp có tính thực tiễn cao và phù hợp với đặc điểm giáo dục trẻ mầm non hiện nay.

+ Đối với nhà trường:

Sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ trong nhà trường, đặc biệt là nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Việc áp dụng các giải pháp giúp tạo môi trường giáo dục tích cực, thân thiện và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ 4–5 tuổi. Trẻ được học thông qua trải nghiệm thực tế nên mạnh dạn, tự tin và chủ động hơn trong các hoạt động hằng ngày.

- *Khả năng nhân rộng:*

- * Phù hợp với tất cả các lớp mẫu giáo 4–5 tuổi.
- * Có thể áp dụng tại các trường mầm non có điều kiện tương tự.
- * Không yêu cầu cao về cơ sở vật chất hay kinh phí thực hiện.
- * Nội dung gần gũi, dễ thực hiện và phù hợp với hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ hằng ngày.

+ Kết luận:

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ở cấp cơ sở, có khả năng triển khai rộng trong toàn trường và có thể làm tài liệu tham khảo để nhân rộng tại các trường mầm non trong địa bàn huyện.

2.4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sau khi áp dụng các giải pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ 4–5 tuổi tại lớp mẫu giáo C4, với tổng số trẻ là 20 trẻ tôi nhận thấy trẻ có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được hiệu quả rõ rệt trong quá trình chăm sóc – giáo dục.

- *Hiệu quả về mặt khoa học*

Sáng kiến đã vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng cho trẻ được trải nghiệm và thực hành kỹ năng trong các hoạt động thực tế hằng ngày. Các giải pháp đảm bảo:

- * Phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ 4–5 tuổi.
- * Có tính hệ thống, logic và liên kết giữa các hoạt động.
- * Nội dung gần gũi, dễ áp dụng trong thực tiễn lớp học mầm non.

Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ trẻ đạt các kỹ năng tăng rõ rệt sau khi áp dụng sáng kiến. Điều đó khẳng định tính thực tiễn và hiệu quả của các giải pháp đã thực hiện.

+ Đối với trẻ

- * Trẻ hình thành và phát triển tốt các kỹ năng tự phục vụ như: tự mặc – cởi quần áo, rửa tay đúng cách, lau mặt, tự xúc ăn, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
- * Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết chào hỏi lễ phép, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi và giao tiếp lịch sự với cô giáo, người lớn và bạn bè.

* Trẻ có ý thức tự lập cao hơn, giảm sự phụ thuộc vào giáo viên và người lớn trong sinh hoạt hằng ngày.

* Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi; biết hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ bạn.

* Hình thành cho trẻ những thói quen tốt như gọn gàng, ngăn nắp, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh lớp học.

* Trẻ biết xử lý một số tình huống đơn giản phù hợp với lứa tuổi như biết nhường nhịn bạn, biết nhờ cô giúp đỡ khi gặp khó khăn hoặc biết xin lỗi khi làm sai.

=> Qua quá trình thực hiện cho thấy sáng kiến có tính khoa học, phù hợp thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non.

- Hiệu quả về mặt kinh tế

Sáng kiến không yêu cầu đầu tư nhiều kinh phí mà chủ yếu tận dụng hiệu quả các nguồn nguyên vật liệu sẵn có trong lớp học và địa phương.

* Tận dụng nguyên vật liệu tái chế như chai nhựa, hộp giấy, bìa carton, vải vụn... để làm đồ dùng thực hành kỹ năng cho trẻ.

* Tận dụng đồ dùng, đồ chơi và học liệu có sẵn trong lớp học.

* Huy động sự phối hợp, hỗ trợ từ phụ huynh trong việc chuẩn bị một số nguyên vật liệu đơn giản.

+ Kết quả đạt được:

* Tiết kiệm chi phí mua đồ dùng dạy học.

* Không phát sinh kinh phí lớn trong quá trình thực hiện.

* Dễ áp dụng trong nhiều điều kiện trường lớp khác nhau.

=> Sáng kiến mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực và có tính bền vững cao.

- Hiệu quả xã hội

+ Đối với trẻ:

* Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp và tham gia hoạt động tập thể.

* Có ý thức tự lập, tự phục vụ và biết giúp đỡ người khác.

* Biết ứng xử phù hợp trong các tình huống gần gũi hằng ngày.

+ Đối với cha mẹ trẻ:

* Cha mẹ trẻ hiểu rõ hơn vai trò của việc rèn kỹ năng sống cho trẻ.

* Chủ động phối hợp với giáo viên trong việc giáo dục trẻ tại gia đình.

* Tin tưởng hơn vào chất lượng chăm sóc – giáo dục của nhà trường.

+ Đối với nhà trường:

* Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non.

* Tạo sự thống nhất trong phương pháp giáo dục giữa các lớp.

* Là cơ sở để nhân rộng mô hình rèn kỹ năng sống trong toàn trường.

* Tăng cường sự gắn kết giữa gia đình – nhà trường – xã hội.

+ Đối với giáo viên:

* Giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

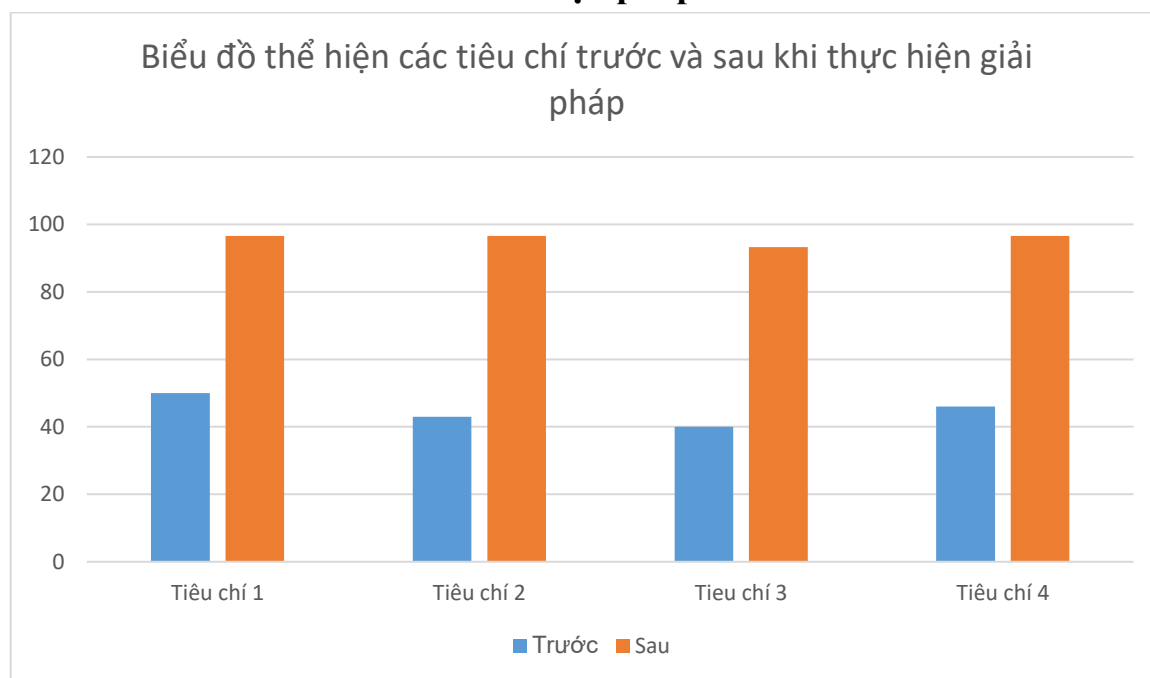
- * Biết lồng ghép linh hoạt việc rèn kỹ năng vào các hoạt động trong ngày.
- * Tạo được môi trường giáo dục tích cực, thân thiện và hiệu quả hơn.
- * Giảm áp lực chăm sóc do trẻ đã có ý thức tự phục vụ tốt hơn trước.
- *Các hiệu quả khác*
- * Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ.
- * Góp phần hình thành cho trẻ kỹ năng giao tiếp, ứng xử và sinh hoạt văn minh ngay từ lứa tuổi mầm non.
- * Tạo được sự đồng thuận và tin tưởng của cha mẹ trẻ đối với giáo viên và nhà trường.
- * Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Sáng kiến không chỉ giúp trẻ phát triển kỹ năng sống một cách toàn diện mà còn tạo sự chuyển biến tích cực trong phương pháp giáo dục của giáo viên và nhận thức của phụ huynh. Các giải pháp gần gũi, dễ thực hiện nhưng mang lại hiệu quả thiết thực, có thể áp dụng lâu dài trong thực tế giáo dục mầm non.

Bảng khảo sát sau khi thực hiện các giải pháp mới
Thời gian khảo sát: 10/4/2026

TT	Nội dung khảo sát	Đạt		Chưa đạt	
		Số trẻ	Tỷ lệ (%)	Số trẻ	Tỷ lệ (%)
1	Trẻ hứng thú hơn trong các hoạt động rèn kỹ năng sống.	29	96,6%	1	3,4%
2	Trẻ ghi nhớ nhanh và thực hiện đúng các thao tác kỹ năng.	29	96,6%	1	3,4%
3	Khả năng tập trung và quan sát của trẻ được nâng cao.	28	93,3%	2	6,7%
4	Trẻ mạnh dạn, chủ động hơn trong việc thực hành kỹ năng.	29	96,6%	1	3,4%

**Đối chứng sau 2 lần khảo sát biểu thị qua biểu đồ:
Biểu đồ thể hiện chất lượng các tiêu chí của trẻ trước và sau khi áp dụng
các biện pháp**



3. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có)

Sáng kiến do cá nhân tôi nghiên cứu, xây dựng và trực tiếp tổ chức áp dụng tại lớp mẫu giáo C4. Không có cá nhân hoặc đơn vị nào khác tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu.

4. Các thông tin cần được bảo mật (nếu có)

Sáng kiến không có nội dung hoặc thông tin cần bảo mật.

IV. Phần kết luận

- Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến trong thực tiễn

Sáng kiến không chỉ góp phần đổi mới phương pháp giáo dục trẻ mầm non mà còn tác động trực tiếp đến chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ trong nhà trường.

Thông qua việc áp dụng các giải pháp rèn kỹ năng sống, trẻ được học thông qua trải nghiệm thực tế, được thực hành thường xuyên trong môi trường gần gũi và thân thiện. Từ đó, trẻ hình thành các thói quen và hành vi tích cực một cách tự nhiên, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi.

Qua quá trình thực hiện, trẻ có sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành vi: trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết tự phục vụ bản thân như cất đồ dùng, giữ gìn vệ sinh cá nhân, tự xúc ăn; biết hợp tác, chia sẻ với bạn bè và có ý thức thực hiện nề nếp trong lớp học.

Những kỹ năng này là nền tảng quan trọng giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội ngay từ lứa tuổi mầm non.

Đối với giáo viên, sáng kiến giúp nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động và biết lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào mọi thời điểm trong ngày một cách linh hoạt, hiệu quả hơn.

Đối với nhà trường, sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với định hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm hiện nay. Các giải pháp có tính khả thi cao, dễ thực hiện và có thể triển khai rộng rãi trong các lớp mẫu giáo cùng độ tuổi.

- Những bài học kinh nghiệm rút ra

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng “Một số biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm” tại Trường mầm non Văn Lý và áp dụng sáng kiến vào thực tế lớp học, bản thân tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

* Việc rèn kỹ năng sống cho trẻ cần được thực hiện thường xuyên, liên tục trong nhiều hoạt động khác nhau để tạo thành thói quen bền vững cho trẻ.

* Giáo viên cần kiên trì, nhẹ nhàng và biết động viên trẻ đúng lúc để tạo sự tự tin và hứng thú khi tham gia hoạt động.

* Cần lấy trẻ làm trung tâm trong quá trình giáo dục, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, được tự làm và hạn chế làm thay trẻ.

* Môi trường giáo dục đóng vai trò rất quan trọng; việc xây dựng các góc kỹ năng phù hợp sẽ giúp trẻ hứng thú và tích cực hơn trong hoạt động.

* Nội dung giáo dục cần gần gũi với sinh hoạt hằng ngày để trẻ dễ hiểu, dễ thực hiện và dễ hình thành kỹ năng.

* Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường là yếu tố quan trọng giúp việc rèn kỹ năng cho trẻ đạt hiệu quả cao hơn.

* Giáo viên cần thường xuyên quan sát, đánh giá khả năng của từng trẻ để lựa chọn hình thức hướng dẫn phù hợp.

Từ những bài học kinh nghiệm trên, có thể khẳng định rằng việc áp dụng các biện pháp rèn kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm là phù hợp và có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường.

- Những kiến nghị, đề xuất

Để góp phần nâng cao chất lượng tổ chức rèn kỹ năng sống cho trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, bản thân tôi có một vài ý kiến đề xuất sau:

* *Đối với lãnh đạo nhà trường:*

- Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, học liệu phục vụ cho hoạt động rèn kỹ năng sống của trẻ.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề để giáo viên có điều kiện trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu, áp dụng và nhân rộng các sáng kiến có hiệu quả trong thực tế giảng dạy.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Tạo điều kiện cho chị em được dự giờ đồng nghiệp, sinh hoạt chuyên môn để học hỏi kinh nghiệm chăm sóc giảng dạy.

- Cần chuẩn bị môi trường giáo dục, cung cấp các phương tiện, học liệu, đặc biệt quan tâm chú ý tới nhiều hình thức sáng tạo, theo hướng mở cho trẻ hoạt động.

** Đối với giáo viên:*

- Chủ động học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn và đổi mới phương pháp giáo dục trẻ.

- Tích cực lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động hằng ngày một cách linh hoạt, sáng tạo và phù hợp với trẻ.

** Về phía xã*

- Cung cấp thêm sách, tài liệu tham khảo về giáo dục kỹ năng sống để giáo viên được học hỏi nâng cao trình độ.

- Bổ sung, trang bị cơ sở vật chất trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong Bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/
ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

Lý Nhân, ngày tháng năm 2026
Tác giả sáng kiến

Trương Thị Hồng Nhung